

PHONG-HOA

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ 7

7
xu

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
Số 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUAN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TUƠNG - TAM

DEP. LƯU HÀNH BẢO ĐỒNG TRONG NGOẠI QUỐC	1 năm	50.00
	6 tháng	30.00
	3 tháng	15.00
		2.00
		1.40

ADMINISTRATEUR GERANT
PHAN-HUẾ-SINH

THIỆU NIÊN BUỒN

Ta rên có cau dăm nhận rằng một phần đông thiếu niên nước nhà, mà có lẽ tất cả, không có cái vui vẻ, cái lòng hăng hái làm việc và cái lòng hy-vọng của tuổi trẻ.

Trái lại, thiếu niên ta là một hạng thiếu niên không có nghị-lực, hay chán nản và ác-sinh ra da sần da cảm. Vì vậy nên có người đã ngờ hỏi rằng thiếu niên nước ta không biết có hay là không có.

Nhưng câu hỏi không phải là ở chỗ ấy. Ta cần biết hơn là tại sao hạng tuổi trẻ Việt-Nam lại mắc phải cái bệnh

buồn ấy. Một cô còn con là cô trẻ làm cho họ chán nản rồi trở nên than dài họ chỉ có đến cuối tuần cái sần như thế, chỉ con thu lấy nghị-lực để phấn-dấu với mọi sự khó khăn trong cuộc đời, thì họ không nghĩ đến, hay dùng hơn thì họ không làm nổi

Mà cái buồn đầu cũng là một cái bệnh hay lây, nên đến giờ, xuất từ Nam đến Bắc, thiếu niên ta thì nhau thổ-giải. Cái nguyên nhân sâu xa của sự sần thâm ấy do mấy cơ sau này:

Cái khi hậu ở chỗ bùn lầy như trung châu ta làm cho người mình bé nhỏ, yếu ớt, đó cũng là một cơ cho sự thiếu niên ta không được bằng thiếu niên các nước khác.

Nhưng nhiều khi ta nằm cạnh giường trong giờ mát, tự nhiên ta thấy một cái cảm giác lạ, một cái cảm giác buồn và chán nản như mền tiếc, như nhớ thương. Tại sao cảnh vật đẹp của vũ trụ lại không làm cho ta vui vẻ, nở nang mà lại đem đến cho ta những cái buồn đầu, chán nản ấy?

Chính là vì trong lòng ta còn rớt lại những cái buồn đầu, chán nản của ông cha ta ngày trước. Các cụ ta xưa mơ mộng, vô-vấn-lấy ở trong đạo Lão cái cơ đời là đang chán, là kiếp phù-du, chỉ có tĩnh và nhàn là hai cái đáng quý, đáng ước mong mà thôi.

Nên, chúng ta sinh ra đã đem theo những hình ảnh và tư-tưởng về cuộc đời đang chán nản. Không thể mà thôi.

Những thứ vẫn của các cụ để lại, cơ bản của đời nhân nhữ, các câu hát thâm sâu của ả đào, các thứ âm nhạc như nỉ như oán, lúc nào cũng đã sần dấy để nhắc lại cho chúng ta những cái buồn xưa, nếu ta có quên.

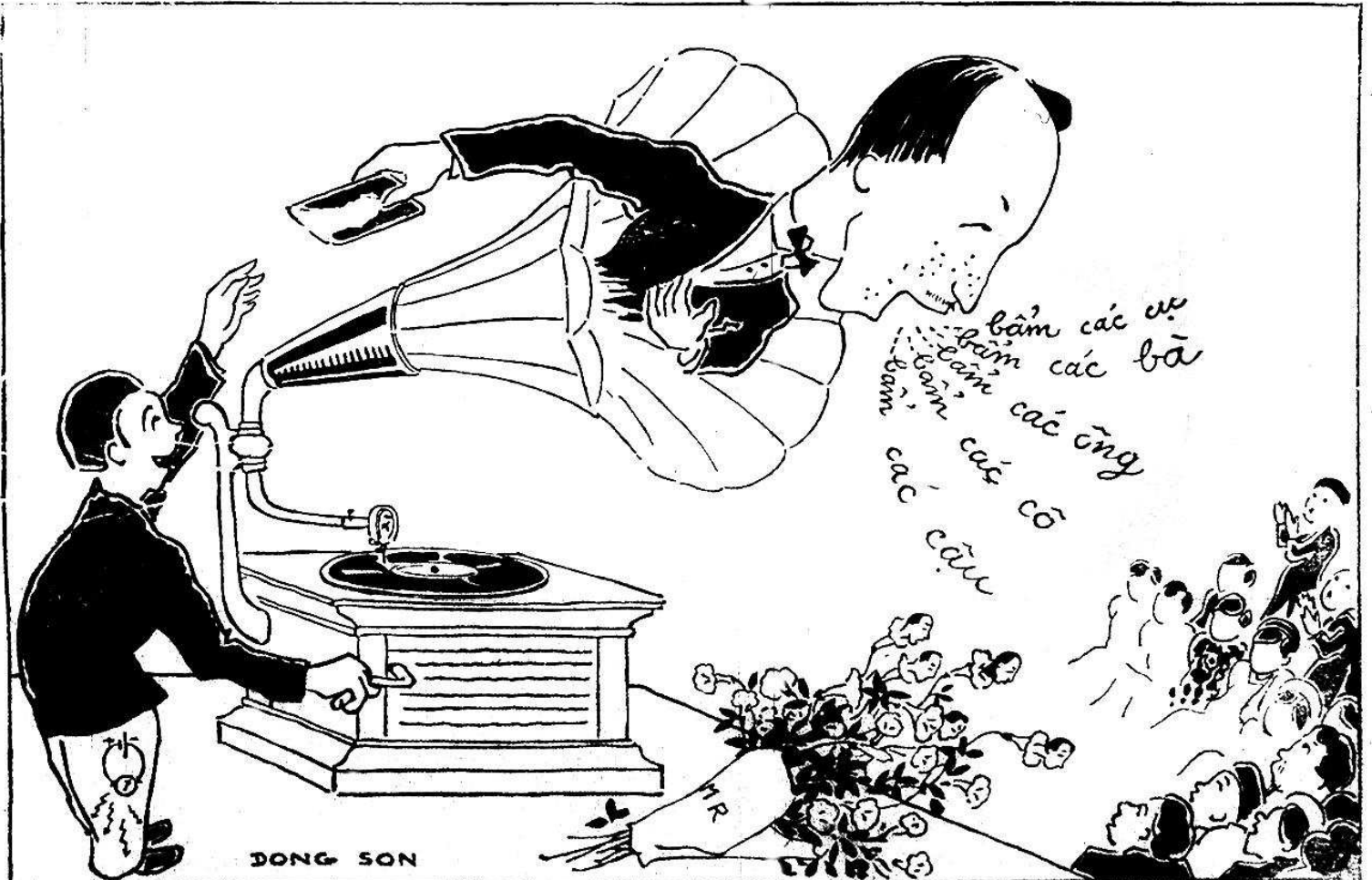
Ta cần phải hiểu rõ rằng chán nản buồn đầu là một cơ hen nhất, chứ không phải là một cái «cao thượng» một cái danh dự làm cho ta hơn người, làm cho ta tưởng ta là một người tài, rồi mơ mộng đến những cái mà sức mình không làm nổi.

Ta cũng không nên mình lại tự rồi mình ... chẳng qua theo nhau khóc, theo nhau buồn như một đàn cừu.

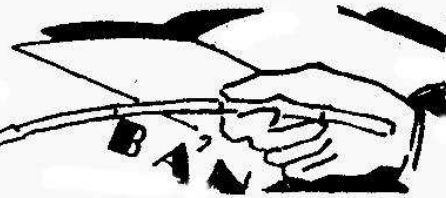
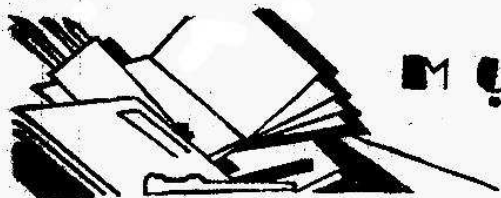
việtsinh

Nam-việt kỳ-quan

Số 2



THẾ GIỚI CŨ MỤC TÀU GIẤY



Phụ-lục

Bố, công lý đó!

Tôi nhớ lại truyện 15 năm cũ mà buồn...
truyện mới xảy ra hôm qua, vì hôm qua tôi vẫn còn thấy những truyện tương tự như thế. Tôi có khôn lớn lên, mà cuộc đời vẫn y nhiên như cũ...

Bấy giờ tôi còn là cậu học trò con, tóc con để trái đào, cầm cái bút lông, râm đôi trên bộ ván. Người học trò của đạo nho.

Thầy tôi rất nghiêm là ông đồ hung dữ? Hung dữ bởi cái tính tự nhiên thì là bởi cái chức phận mình thì nhiều... Cái cái hung dữ nghiêm khắc đều lộ ra trên đầu ngọn roi mây:

Về thời Hán học còn thịnh hành, thì cái roi mây rất có uy lực. Một phen nó ngất ngất ở trên tay là chúng tôi sợ hết hồn.

Thầy học tôi dạy nhiều lớp, mỗi lớp là mỗi trường. Mỗi trường là một cái nhà, vì lúc bấy giờ, chúng tôi chưa có cái trường hẳn hoi như ngày nay.

Buổi mai thì ông ở với chúng tôi. Buổi chiều thì cái roi mây yêu quý của ông lại giao qua một tay khác, cái tay chông vũa...

Người thay mặt thầy tôi là một anh học trò như chúng tôi, nhưng là một anh học trò lớn, một người đèn anh ở lớp khác, lớp trên...

La gì cái giống người đã cầm chắc được một ít quyền thế của người trên, thói thì tha hồ bông bách, làm bộ, làm tịch... anh chàng đi qua, đi lại, cái roi mây ngất ngất ở trên tay... Cái bộ

gồm gồm nhu muốn nuốt sống chúng tôi.

— Chử mã, viết thế này ư?

Trót, trót, trót...

— Bút cầm thế này ư?

Trót, trót, trót...

Chàng làm bộ quay tay, nên chúng tôi gọi lớn chàng là «ông trời con». Nhưng vô tình đây, thì phải có móng tay nhọn.

Có cái anh chàng kia thì tất phải có cậu bé con ương ngạnh là người kể truyện này 15 năm trước.

Cậu bé kia đã nhiều lần bị trét, cầm tức đã hết nói, mà cậu vẫn bầm bụng chịu, không thể công nhiên cự lại, sợ người ta sẽ buộc mình là phạm đến cái danh thế roi mây: ở trong roi mây có 3n cái lệnh trên, lệnh ông thầy. Những mỗi hôm riêng đã chất chứa, đã lâu ngày, chỉ đợi dịp tốt là bùng ra. Không làm được cách hở thì làm cách kín. Thế là cậu bé con ương ngạnh kia đã chơi khăm «ông trời con» một vở điệp người...

Bữa nọ, một buổi trưa, cậu bé con đến trước mọi người, «ông trời con» đương đánh một giấc ngủ chùng ngon lành lắm. Cái khăn vải to của ngài làm sao nó lại rơi xuống đất. Cậu bé cầm lấy túm tím cười, rồi lăm lăm nói, ra chiều đắc ý lắm: «phen này, nó chết với ông».

Cái khăn rơi là một dịp tốt cho cậu trả thù... Cậu giở một giọt nước vào cái nghiêng đèn, rồi lấy viên mực sà ra, cậu mài riết. Cậu lấy tay miết vài cái rồi quệt lên cái khăn lau. Rồi cậu gấp

lại, rợn rợn nhét vào túi áo cho chàng. Rồi cậu lại đi ra, nằm trên bộ ván mà nghe ngóng đọc. Bấy giờ cậu làm bộ chăm chú lắm. Cái sự phục thù của cậu chỉ làm trong nháy mắt.

Học trò đã đến đông đủ, «ông trời con» đã ngồi chễm chệ trên bộ ngựa, cái roi mây ngất ngất... Nhà chật. Người đông, Trời nóng, cái nóng tháng bảy, «ông trời con» đã đỏ mặt hồng... cái phút thiêng liêng sắp đến. Cái phút ấy chỉ có cậu bé con kia biết mà thôi. Cậu đã mỉm mỉm cười. Cái cười này không phải là cái cười vì tội của các cậu bé khác. Cái cười sâu sắc lắm, chua chát lắm! Cậu để lắm! Cái phút thiêng liêng mà cậu nóng lòng đợi, cái phút ấy đã đến rồi. Mồ hôi chảy đầm đìa, ông trời con rút khăn ra lau. Cả cái khuôn mặt đã nhuộm đen... mặt ông «ông trời con» đã hóa ra ông thợ rèn. Một tiếng cười khúc khích, rồi hai tiếng, ba tiếng, cả giương, cả chiếu cả cột, cả vách, cả nhà, cả lớp đều đưa nhau mà khúc khích.

Ông trời con đánh cái roi mây chan chát vào cột nhà:

— Ơi nào, nhân chi sơ... người chung đầu, tánh bản thiện... Ơi nào!

Vào tiếng khúc khích như trước... cái roi mây lại chan chát vào cột nhà lần này lại càng thêm hưng giữ. Ông trời con lại hét: «Ơi các anh có muốn im không?»

Không, vì còn nghe tiếng khúc khích vỡ nhà. Giận quá, chàng đứng dậy đi ra, cái roi vẫn ngất ngất ở trên tay.

Chàng đi tìm ông đồ

La gì trong lớp học rạo rọi ông cũng hay có một người học trò nghẹn ngào...

Trong cái lớp học bé con này cũng có một người như vậy. Thấy cái cử động của những bạn học khác xắc xược thì cậu lấy làm bất bình lắm, cậu bèn đứng dậy nói: «nhưng em làm như vậy là bậy lắm, người ta sao nữa cũng là tuân lệnh thầy mà đến...»

Cậu đương mãi diễn thuyết thì cậu đồ và ông trời con đã đến sau lưng. Trong cơn nóng giận, thấy cái thái độ khâm nhi như vậy thì cậu đồ vỗ lấy nhà diễn thuyết trẻ con, xô thẳng ra ngoài sân, cậu không kịp nói nửa lời...

Vấn bết anh em không ai dễ cho người, bạn rết ra ấy kỹ phải nộ cách có lý như vậy. Nhưng từ đây, phân riêng người kể truyện này không còn muốn tin ở cái công lý loài người nữa.

LƯU TRONG LƯ

Kính cáo độc giả

Vì một lẽ riêng hai Phong sự — Hanoi ban đêm chưa đăng ký này phải tạm hoãn, xin tạ lỗi cùng độc giả Phong-Hoa.

Mách dùm

— Bạc đi đâu mà vội thế?
— Tôi đi mời cụ lang Nguyễn-ngọc-Côn ở 26 phố nhà Hỏa về thăm cho cháu vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Côn là một nhà chuyên-trị chữa bệnh người nôn và trẻ con rất thần diệu.

Ai muốn chữa quái bệnh và trả tiền thuốc lúc bệnh đã bớt?

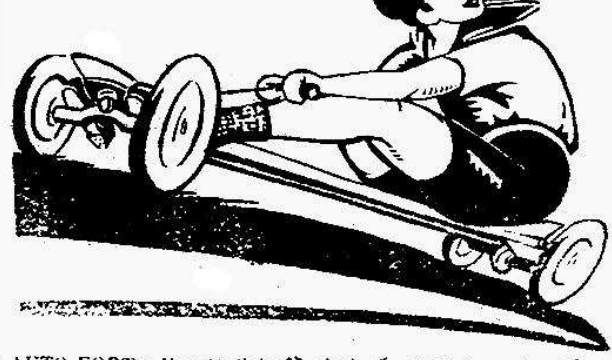


Người nào mắc bệnh nguy hiểm dù ở chỗ mọi nơi không biết nên đến nhà thanh niên khoa học Bảo An số 9 Phố nhà Thờ (rue Lamblot) Hanoi sẽ được chữa chữa, chữa khỏi và nếu đến tiền mọi nơi mà bệnh chẳng bớt sẽ được trả tiền thuốc lúc bệnh đã giảm.

Chuyên trị lao, suyễn phũ, khi huyết tràng nhạc tế liệt đau xương và các bệnh kỳ quái. Chỉ cứu các bệnh nguy nan miễn tiếp các bệnh thường. Ở xa hồi thuốc nên gửi phong bì kèm trả lời lấy thuốc nên gửi mandat 1p00, làm tiền cước gửi thuốc. Thư và mandat nên gửi đến người quản lý:

M. Nguyễn-Hiến Đức 9 Rue Lamblot Hanoi. Tiếp khách từ 2 giờ đến 6 giờ Ngoài giờ đó chỉ nhận n.đ. đi thăm bệnh.

AI BẢO KHÔNG ĐỪNG???



«AUTO FORT» là một thứ đồ chơi rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho: Hấp thụ năng lượng GAN cốt cứng cáp
Tình thần sáng khoái Tiêu hóa dễ dàng
Chơi «AUTO FORT» không có gì là nguy hiểm người sẽ được khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nếu cần đem.

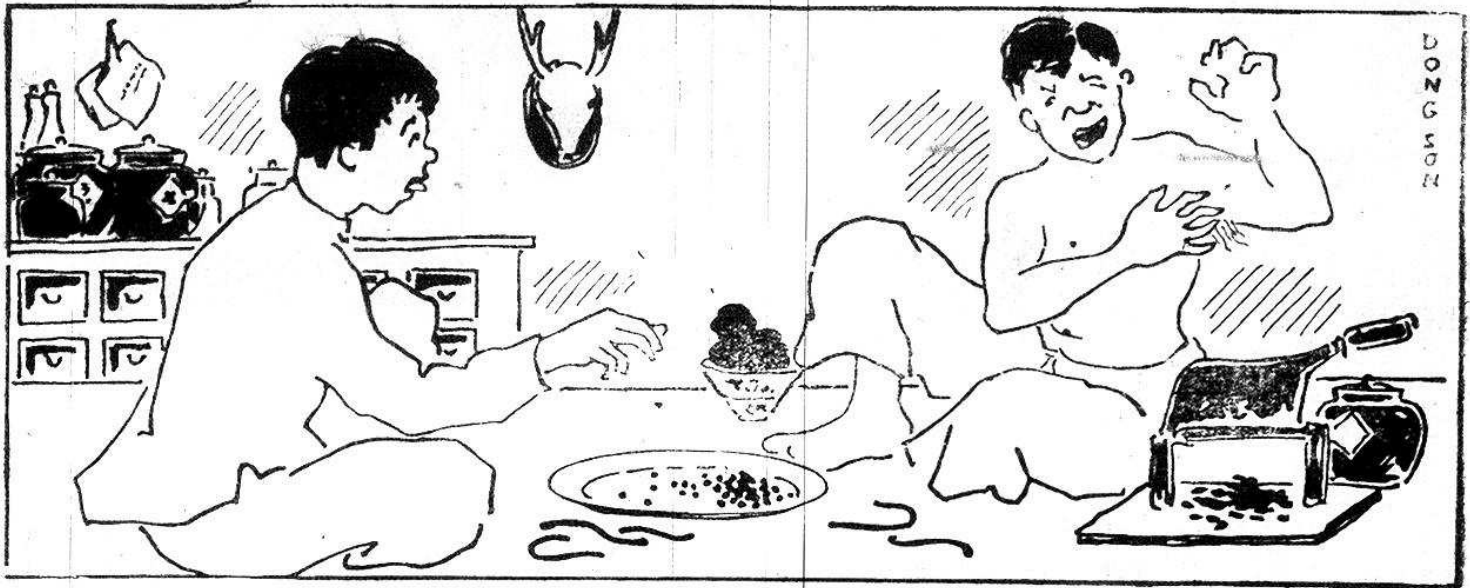
Ai cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thí nghiệm tại:
Hiệu Phúc Long
43 — Phố Hàng Đậu Hanoi — giầy nói: số 251
bán buôn và bán lẻ

Các thư hàng tạp hóa bán tại hiệu Vĩnh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quý khách công nhận là tốt và giá. Nhân dịp Tết lại có bán thêm cả các thư rượu mai, nước hoa, phan Colly, kem Tokolor.

Tại hiệu Vĩnh Thịnh

Lại còn cả các thứ áo quần về mùa rét, nhất là khăn quàng khăn ông.

Việc quái gì !



- Đương viên thuốc sao lại gãi. Ghét nó có 1斤 vào thuốc không ? !
- Việc quái gì ! Nó cũng đen như nhau cả, ai biết.

.. từ nhỏ đến lớn ..

Sân quần Phụ-nữ

Đã một giờ, chị em hồ hào tập thể thao rất hăng hái: nào đi bộ xuống Đờ-gon, nào cõ động làm sân quần, trên các báo chí thường được thấy những tên mỹ miều như hoa, tướng rồi tiểu đồ Phụ-nữ Việt Nam không biết đến thể nào.

Ái ngờ nó chỉ đến thể, nghĩa là không có gì cả.

Chỉ phần đầu hăng hái của chị em cũng như cái bông bóng bằng cao su chị em thường mua cho trẻ con chơi. Thời hơi vào, nó phồng lên to, để yên hơi ra thành tiếng kêu, nhưng kêu được chừng nào lại nhỏ đi chừng nấy, cho đến lúc hết tiếng là «tẹt» như trước.

Chị em cũng thế, cũng phồng to, cũng kêu lớn, nhưng đến nay hết hơi, tẹt mất rồi.

Trường thờ dục thể tất lời hô hào của chị em đã làm xong sân quần cho phụ nữ.

Nhưng trên sân quần, nhìn đến mỗi con mắt chỉ thấy bóng... cô bán hàng nước chanh đợi chị em đến đánh. Nhưng có ngồi mãi không thấy ai, cũng bỏ về. Còn chờ lại hai cái cốc sắt đứng giữa sân, cái sân vắng như chừa bà Banb.

Nếu nó biết cầm, chắc hai cái cốc sắt nó cười chị em đến chết.

Nước Phi Luật Tân không muốn độc lập

Nước Mỹ đã bằng lòng cho Phi luật Tân độc lập.

Nguyên các sản vật của Phi, nhất là đường nhập cảng vào Mỹ không phải đóng thuế, nên cạnh tranh kịch liệt với sản vật Mỹ.

Mỹ bên cho Phi độc lập, nhưng hạn chế đồ nhập cảng của Phi.

Phi cũng xin ở lại dưới quyền bảo hộ của Mỹ, nhưng sản vật nhập cảng vào Mỹ được tự do như trước.

Tế Nam - giao

Sắp sửa đến ngày tế Nam giao. Bó Lễ, đã bắt đầu làm việc, nào

độn nơi tế lễ, nào đem những đồ lễ ra phơi, nào sửa sửa những thức thiếu, bận rộn suốt ngày. Ông Thượng bộ Lễ thân ra đốc suất để cho kịp đến ngày tế.

Ông Phùng-tất-Đắc lai Kinh

Nhớ độ nào ông Đệ vô Huế xem phong cách. Rồi có tin ông làm việc trong Nội, coi về việc tiền nông. Cũng là một cảnh đáng xem. Rồi không thấy ai nói đến ông nữa. Có lẽ ông cũng là một cảnh đáng xem.

Ông Đệ vô Huế, đồn rằng ông Thông cũng vô Huế khai mỏ. Rồi ông Thông lại không vô Huế! Hoài của! mấy cái mỏ lại không được khai.

Đến nay lại được tin ông Phùng-tất-Đắc nguyên chủ bút báo Đông-Tây, hôm thứ tư vừa rồi đã đáp tàu vô Huế sung chức thừa phái.

Vì mẫu bằng đồ

Trong làng báo bên Pháp mới xảy ra một sự nực cười,

Báo khôi hài « Con vịt bị buộc » (Le canard enchainé) vốn là một tờ báo

thiên về phía tả, hay riêu đời, hay châm chọc kẻ cầm quyền, mà nhất là hay chế nhạo người ưa chuộng huy chương.

Trong tòa soạn, có ông Pierre Scize hăng hái nhất, ông có tiếng về môn riêu đời, nhất là riêu những người ưa chuộng huy chương, thích màu vải đỏ xanh gai lên khuy áo.

Gần đây, chính ông lại được huy chương: ông được thưởng Bắc Đẩu bội tinh.

Ông nhận, nhưng ông không riêu ông như ông đã riêu người khác, ông đeo, ông lấy làm hân hạnh, ông đeo mẫu vải đỏ lên khuy áo.

Nhưng báo « con vịt bị buộc » không lấy thế làm hân hạnh, riêu ông, chế ông đã thay đổi ý kiến vì mẫu vải giá trị, vì ông phur cái bánh tét, nóng lửa thì phồng lên nhưng rồi lại « tẹt » đi ngay.

Rồi họ lại mời ông ra không cho ông làm biên tập báo ấy nữa.

Câu truyện lý thú ấy chắc không khi nào xảy ra ở nước Nam. Có phải không các bạn đồng nghiệp ?

TU-LY

Gần ngang.

Đã sắp đến ngày hội Phủ, đã sắp đến ngày hội đều, ta lại sắp được trông thấy diễn ra dưới mắt thân thành những cảnh tượng rất hợp với lễ hội, tiêu biểu được cái linh hồn thiết thực của dân ta.

Dưới gốc đa, bên vệ đường, hay trong điện trang hoàng lộng lẫy, đầu đầu cũng có người lên đồng: chỗ bóng cầu, chỗ bóng cỏ, chỗ bóng mẫu, các lễ hội hồn linh thiêng ở các ngõ hẻm hay chợ đều về nhón như nhụy mùa.

Con công đệ tử sùng sít chung quanh, người cầu phúc kẻ cầu tài, đều trờ trông về con đường thiết thực cả Nhất là mớ anh công văn, người gầy đàn lấy lộc của thánh tại cang thiết thực làm.

Mấy thầy lên đồng bắt tà cũng thiết thực, để ý riêng đến những người ốm, hoặc bị cảm, hoặc đau bụng, rúc đầu số mồi, hoặc không mồi bệnh gì cả.

Bởi vì ốm nên họ bảo là ma nhập, cũng bởi vì ma nhập nên mới hóa ra ốm. Rồi họ phùng má trợn mắt, quai tháo rậm rì, rúc rúc họ cho uống ít làn hương khuấy trong bát nước lã, mồi ở cả vũng gần đây. Uống vào thấy khỏi là ma đã bị bắt, uống vào không thấy khỏi, ma cũng đã bị bắt, chỉ con cái bệnh nó ở lại, mà tiền cũng ở lại, ở lại tới họ.

Lạc bắt tà, thành nhập vào thân thể họ, nên họ có oai làm. Người ốm trông thấy họ làm cũng chỉ sợ mà đủ khỏi bệnh. Họ lấy linh siên qua mồi, lấy gạo cắt lười, lấy gạo thất cỡ mà họ không chết, vì họ không thể chết được. Họ là người giỏi. Có khi họ cũng chết, xong thất cỡ đến không thể được họ mới chết, cắt lười đến đám nhâm vào cuống họng họ mới chết, nói tóm lại không sống được họ mới chết.

Lên đồng, bắt tà, đều là những việc tiêu biểu cái linh thần riêng của nước ta, lên đồng còn, bắt tà còn, tục cũ còn. Vậy ta phải bảo lên lữ kéo ta lại hóa ra người vớ mình mắt.

TU-LY

Phụ nữ Việt nam



Lấy chồng phải gánh giang sơn nhà chồng.



TỪ CAO ĐẾN THẤP.



Một bức thư

Bà Thượng Lê-trung-Ngọc vừa rời nhận được một bức thư của cụ Thượng Phạm gửi kèm với cái măng da một trăm bạc để cúng vào viện tế bần. Cái măng da ấy cũng như cái măng da khác, không có gì là lạ. Chỉ có bức thư viết bằng chữ tây thì hơi lạ một chút.

Bà Thượng Lê không biết tiếng tây, tiếp được bức thư ấy, vội đi mượn người dịch hộ. Mượn ai? Bà nghĩ rằng ông Phạm Quỳnh ngày xưa có làm báo, chắc chỉ có nhà báo mới dịch nổi.

Bà liền đến tòa báo Văn-học. Ông cử Trạc đương ngồi nói chuyện với ông Đình-bà-Linh, vội đứng dậy tiếp. Bà Thượng Lê nhờ ông dịch hộ bài thơ của ông Phạm-Quỳnh. Ông lấy bút lông thảo một lúc: ông đã dịch ra tiếng Quảng-đông.

Nhưng bà Thượng Lê lại không biết tiếng Quảng-đông, đưa bài ông cử Trạc cho ông Dương tự-Nguyên. Ông Nguyên liền dịch ra tiếng Anh-lê.

Nhưng bà Thượng Lê cũng không biết tiếng Anh-lê, đành đến nhờ ông Lê-công-Đắc dịch hộ. Ông Đắc vứt con gà bà chần lên trên bàn, ngồi dịch... ra tiếng La-tinh.

Bà Thượng Lê xem xong, thở giải vuốt lưng con gà, nằn nì:

— Thưa ông tôi không biết tiếng La-tinh.

Ông Đắc ngờ ngẩn nhìn con gà, đáp:

— Thế à?

Rồi ông khuấy ra mấy quyền Tự-diễn, ngồi lại, dịch ra tiếng Hi-lạp.

Bà Thượng Lê xem xong thở giải, vuốt lưng con gà:

— Thưa ông, tôi cũng không biết tiếng Hi-lạp, nhờ ông dịch ra tiếng khác.

— Nhưng tôi chỉ biết có hai thứ tiếng ấy!

Bà Thượng Lê thở giải, vuốt lưng con gà, rồi giờ ra, thất vọng.

Sau có người mách, bà đến tòa soạn Phong-hóa. Phong-hóa xem bản dịch của ông Đắc, mỉm cười:

— Thưa bà, chúng tôi chỉ biết tiếng Annam.

Sau bà Thượng Lê nói mãi, Phong-hóa phải chiều lòng gửi tờ của ông Đắc sang Pháp nhờ ông Ng mạn-b-Tương dịch ra tiếng... Annam.

Bà Thượng đành ôm mối hận, ngồi đợi ba tháng.

Còn bức thư đã đem cúng vào viện Báo-làng.

Thơ ông Mãn-Châu

Ngày xưa, ông Mãn-Châu thường hay làm thơ.

Thơ ông đặc sắc nhất là nó có vần, ngoài ra, nó không có gì đặc sắc cả. Vì thế nên thơ ông hay.

Họa hoãn một đời khi cũng có tư tưởng, nhưng có tư tưởng không phải là thơ hay. Vì thế nên ông không làm thơ có tư tưởng.

Trong những thơ vắn của ông, có bài « lung thang vô văn trên đường » được nhiều người truyền tụng. Chỉ rằng một nỗi thơ ấy là thơ ông dịch ra.

Ông Dương-dinh-Tây

Ông Dương-dinh-Tây cũng như ông Mãn-Châu, cũng là một nhà thi-sĩ.

Thơ ông cũng có đặc sắc như thơ ông Mãn-Châu nghĩa là nó không có gì đặc sắc cả.

Ông hơn người ở chỗ ấy.

Ông không những là một nhà thi-sĩ, ông lại là một nhà thi-sĩ có tài... có tài chịu khổ viết mà không nghĩ.

Ông Trần-tuấn-Khải

Ông Khải cũng như ông Hiếu, cũng là một nhà nho lỡ thời. Ông Hiếu lỡ thời sinh ra chân đời, chân đời sinh ra mộng mị, mộng mị sinh ra văn thơ. Ông Khải lỡ thời sinh ra ghét đời, ghét đời sinh ra cảm khái, cảm khái sinh ra văn thơ. Hai ông đi hai lối, nhưng rút cục lại cùng đến một nơi, cùng hóa ra thi-sĩ.

Thơ ông Khải nhiều lắm, nhiều lắm nghĩa là được độ rậm quyền sách giờ lại, mà đại khái quyền nào cũng giống quyền nào.

Thơ ông Khải hay lắm, nghĩa là ông khen thơ ông hay lắm, nhiều người cũng khen thơ ông hay, hay vì nghe nó xuôi tai, nhưng thật ra thơ ông hay là vì nó không có ý tưởng gì cả.

Ông Khải cũng như ông Hiếu, không bằng lòng rằng mình chỉ là thi-sĩ, lại muốn là nhà làm báo nữa.

Ông Hiếu đã xuất bản tờ báo Annam ông Khải nghe đâu cũng sẽ đứng ra chủ trương tờ báo Kinh-Tế sắp ra đời.

Báo Kinh-Tế nhà thi-sĩ có lẽ kinh-tế lắm... mà báo Kinh-Tế chắc không khi nào nhiệm về thơ... thên.

Chúng tôi nghe ông ra báo kinh-tế, chúng tôi kính lắm, ông Khải ạ.

Cải chính

Báo Annam Nouveau mới rồi có đăng

tiếng ông Hy-Tổng sắp ra tờ tạp chí: La revue Annamite, trong bộ biên tập có tên ông Vũ-dinh-Di.

Nhân gặp ông Vũ-dinh-Di hỏi chuyện ông có cho hay rằng ông không có từng hứa giúp báo đó bao giờ, mà ông cũng không biết một chút gì về việc xuất bản tờ báo đó cả, sau này nếu tờ báo đó có ra đời chăng nữa, ông cũng không bao giờ có liên can với tờ báo ấy.

Annam tạp chí bằng chữ tây « la revue Annamite »

Ông Hy-Tổng trong tờ báo « Annam mới » của ông Vĩnh có đăng tin rằng ông sắp ra một tờ tạp chí tên là Annam tạp chí, mà trong bộ biên tập, có những ông Vũ-dinh-Di, Nguyễn-duy-Nich, Nguyễn-tiến-Lãng... Thạch-pháp-Hoa.

Ông Di cải chính rằng không hứa giúp tờ Annam tạp chí mới! ông Ninh nghe đâu cũng có nói không giúp tạp chí ấy.

Rồi đây, có lẽ ông lại cải chính.

Còn ông Thạch pháp Hoa, ông Lăng, không biết rồi có cải chính rằng không hứa giúp chăng. Mà nếu ông Hy-Tổng cũng cải chính rằng không giúp tờ Revue Annamite, có lẽ hôm xuất hành, tờ tạp chí ấy phải đến đề giấy trắng mất.

Bây giờ vẫn không biết tờ tạp chí ấy sẽ ra hay là sẽ không ra, sẽ xuất bản giấy trắng hay là sẽ xuất bản giấy đen. Đàng nào cũng thế!

Ông cử Trịnh-dinh-Ru

Ông Phạm-Quỳnh được đăng văn, lại hồng danh võ, ông Vĩnh có óc tây, lại thiếu óc nho (nhưng cái đó còn chưa chắc), chỉ có ông cử Trịnh-dinh-Ru là văn võ kiêm toàn, tây nho tham bán.

Như cái ấy đã đành, vì ông đỗ đến cử-nhân, mà lại cử-nhân khoa Mão (khoa sau cũng)

Tây, ông cũng thông gần như ông thông chữ nho, ông cũng đỗ đến bằng tốt nghiệp, đây nổi lớp năm trường sơ học.

Từ là về mặt vào, ông nửa tây nửa nho mà về đường học vấn, ông đã theo đạo trung-dòng được đến nơi đến chốn.

Nhưng còn võ? Võ thì ông không thể cử đình, hạt sơn như Hạng-vô, nói ngay trước mắt thì ông không vào được bao gạo, nhưng ông cũng cầm nổi cái vợt, chơi nổi con gà, mà dân bà yêu dành nhau với ông chắc là bị thua.

Ông lại được cái chịu khổ tập thể thao năm nào cũng đi dự cuộc giải đấu quán quân năm nào ông cũng được họ thái ng y.Tại ông hiểu biết rằng tập thể thao quả có hại, lại về mặt võ ông cũng theo đạo trung-dòng.

Ông Trịnh-dinh-Ru mới thật là nhân tài của nước Nam

Ông Hoàng ngọc Phách

Sáu bảy năm về trước, một buổi chiều ở rừ thàn thể, quyền Tô-Tâm ra đời, các cô con gái thất vọng vì tình đều đua nhau tìm cái khổ, cái khổ nó lên khuất ở trái tim ông Hoàng-ngọc-Phách. Các cô lại hy vọng rồi sau sẽ có nhiều cô tìm cái hồ nước, chỗ nhiều người qua lại mà trăm mình, sẽ có nhiều quyền sách khác của ông Phách đem rao cái buồn, cái uất ức không có nguyên nhân vào óc những cô có bệnh.

Nhưng cũng may! ông Hoàng-ngọc-Phách chỉ có một trái tim, nên đời văn chương của ông chỉ có quyền Tô-Tâm.

Đến nay, trái tim ông đã khô, nguồn văn ông cũng cạn. Các cô con gái thất vọng tình thật là thất vọng... ông.

TU LY

NÊN HÚT THUỐC THƠM
ANG LÊ
hiệu
ROSETTE

COMPAGNIE COLONIALE TABACS

\$ **0,13**

MỚI ! ĐẸP !
Cần nên kiểu chữ rất mới !
In rất đẹp !
Lại giá đặc biệt !
Nhận in đủ các sổ sách, báo chí, quảng cáo, danh thiếp, v.v.
Imprimerie Moderne
62 Rue des Changeurs - Hanoi
Télé. N° 886

Hiệu nhuộm của người mình

PHẠM - TÁ

Tốt nghiệp chuyên môn về nghề nhuộm thành Paris.
Nguyên học sinh trường Bách công và lớp hóa học do liên đoàn thợ nhuộm Pháp (t) chức.
Đã tập sự ở phòng thí nghiệm sự làm phẩm và các chất màu học ở Saint Denis ở Creil và nhà chế các chất hòa học ở thành Ba-den (Thụy sĩ) Trước khi về nước đã khảo cứu kỹ về nghề này ở Đức, Anh, Bỉ và Pháp.

CÒN MẤY CÁI KỶ QUAN NỮA...

Tối hôm thứ năm 16-2. Ông Nguyễn-công-Tiểu, chủ nhiệm báo Khoa học điển thuyết ở hội quán hội Trí-tri về những cái kỷ quan trong Vũ-trụ. còn thiếu mấy cái kỷ quan nữa thuộc về động-vật, không thấy ông hỏi đến. hay là vì nó không thuộc về khoa-học, nên không thấy ông hỏi nó ra chăng.

Những cái kỷ quan ấy ở ngay trong đám thính giả. Cái thứ nhất là một cụ râu già, ngồi trên chiếc Thonet, đầu hàng, về phía tay phải, trước mặt điện giả. Cụ ung dung vươn vai ngáp một cái thục to, vuốt nữa tay trái va phải cái búi tóc của bà bên cạnh ngáp xong cụ lại ép hai bàn tay vuốt mặt. rồi vùng ra s u gậy, vịn mình thì tả sang hữu. kêu rảng rảng, chả biết cụ mê thế 'hào nên ngựa tay hay là nhớ bữa ken có... Rồi đến một ông vác bộ serge tim, sau lưng cụ, cạnh ông hỏi Hoàng vác chân chữ ngũ, gần quần trong thời lời cũ trên cổ gấu: hết tin đen. Ông vừa nghe vừa sủa rảng, có lúc ông há hốc miệng, thọc tay vào sủa rảng bầm, có lúc ông lại bật cái tấm bản cũ nước giả vào người ngồi cạnh. Về phía tay trái ông, cách hai vị, một người sương sương, áo s tanh hoa, khuy vàng, ngắm cái bốt thuốc lá giả, hễ lúc nào thích thì lắc cái đầu một cái, thì người ngồi bên cạnh lại như điện g gặt, cũng lắc cái đầu sang bên, đưa tay sờ má. Đó là ba cái kỷ quan ở khu ghế mây.

Còn hai bên giấy ghế gỗ cũng có mấy cái nữa, nhưng không đặc sắc bằng những cái đã kể trên. Ngoài một số ít thính giả si sảo tán truyện như lâu ngày không gặp nhau, có một vị có lẽ giỏi hơn điện giả, chốc chốc lại nói leo điện giả một câu mà toàn là nói thô tục lão lếu cả. Một vị nữa đứng tựa chỗ cửa trông ra đường cứ nói to bảo điện giả giờ cao con rùa trong lúc điện giả đang cao hứng, rồi cái vị quần áo tây mũi chó đó ấy, không biết có nói rõ cái bản lễ ở bụng r'a hay không, vì đứng xa mà đến lại không sang lắm, nhưng thấy ông cái bộ răng khấp khểnh, mặt ngây như phỗng đá.

Sáu cái kỷ quan rồi... nhưng chưa hết. 15 phút sau khi ông Tiểu giới thiệu con rùa cùng cử tọa rồi, một vị to béo, đầu lang lổ, mặt vô tu, bắt đầu bước vào. Trong phòng không mưa, không lạnh, mà vị đó một tay vén quần áo lên quá bụng, lộ cái giải giút đỏ thẫm theo trước cái quần chấu lông ngắn

gắn đầu gối, một tay cầm ngang chiếc ô trắng, cứ thế loay hoay mãi mà không biết đứng ở chỗ nào cho khỏi mất. Trông bộ điệu ông lý nhả ta ấy lúc bấy giờ thật chẳng khác gì mấy thằng mọi đen trong phim Trader Horn, nó nhảy chần sáo lúc bắt được mấy tên là binh.

Tất cả trong đám thính giả tối hôm thứ năm ấy, có bảy cái kỷ quan. Còn một cái nữa cũng lạ lắm, thấy ở ngoài người ông Tiểu. Báo đăng rõ rằng là tám giờ đúng sẽ bắt đầu nói truyện mà tám giờ mười chưa thấy bóng điện giả đầu cẳng Ai nấy đều thì thảo luận ông đi đường đã đánh vỡ lọ nước rươi nên còn về nhà lấy lọ khác, hay là đã h sống con rùa hộp quýt hóa là lang nên còn đi tìm, năm phút sau mới thấy rùa ta lộ đỏ hồ đến, đến nơi rồi lại còn lau bàn mỗi trong hộp: chưa chịu thò cõ ra ngay cho ai nấy xem mặt một vị... Cái kỷ quan này có lẽ kỳ nhất, mà kỳ thật, giống như đức cái kỷ quan thấy tối hôm thứ hai 13-2 ở nhà bảo tàng Louis Finot.

THANH-VÂN

CUỘC ĐIỀM BẢO

Vấn đề chơi của Văn học tạp chí. Bài luận thuyết «Năm mới nước cũ của ông Dương bá Trác có thể dùng làm kiểu mẫu cho lối văn xuôi đối chơi. Thục là về trên về dưới đối nhau chán chán.

Nào là: mở tâm con mắt... hé cửa lối tai. Nào là: cái thế kỷ mười chín đi qua... cái thế kỷ hai mươi đến tới.

Nào là: có thanh danh, có văn vật, có trật tự, có kỷ cương, có văn trị có võ công có triều đình có hương đảng. Năm ông Lê đại Hành đánh Hào ở Bạch Đằng giang, năm ông Trần quốc Tuấn bình Nguyễn ở Chương Dương độ. vân vân.

Những câu đối chơi như thế còn nhiều lắm. Dù gì gôm văn từ có làm cho bài luận kém phần, có khi rỗng tuếch ý tưởng, nhưng không sao. Sự quan hệ trong một bài xã thuyết là sự đối chơi. Phải gô cho chính câu văn chữ. Ông cử Trác hơn người ở chỗ đó. Mà ông cử hơn người thực trong làng văn ta đã ai viết được hai về phủ anh dưới này (cũng trích ở bài năm mới nước cũ)

Thần đồng lý giữ vững quyền thường phật.

Được nhân tạo soi đủ lối si cuồng.

Hay, hay thực. Nhưng xin đọc giả các lần bố được nhân tạo của ông cử với bố được của anh bắt ech nhé.

Đông phương và lối thơ mới.

Đông phương phá bình lối thơ mới, viết trong số báo 825 :

Ông Chương dân theo ý kiến của bé sĩ lữ Thích đề xướng việc cải cách lối làm thơ của ta. mục đích để ai nấy cũng có thể học làm thơ được vì lối thơ mới ấy không bắt buộc phải hạn câu hạn chữ.

Kể viết câu trên này tất không phải là một thi nhân. Mà ông không phải là người biết thưởng thức câu thơ hay.

Thơ hay có đâu ở chỗ bố hực hạn câu hạn chữ. Mà thi nhân rằng được tự do trong văn thể làm sao cho âm điệu, cho vào nhịp được với tinh thần, với tư tưởng.

Tôi scan Đông phương lại đem bản quý rắng, dù văn lâu, tay hay ta cũng vậy, phải hạn chữ quy, tức cho người ta theo. Đông phương tên biết, rằng trong thi giới cũng như trong hết các giới, tài siêng đáng vì đại ích chỗ sáng tạo chứ không ở chỗ bắt chước.

Tuyệt tuyệt trong bầy tuyệt của báo Đông phương.

Bầy tuyệt trong bài thơ «Cảm lịch cho rượu say, ngắm thành bầy tuyệt» của ông đồ Đông phương số 825 đều tuyệt cả đấy. Nhưng có vẻ tuyệt tuyệt thì là tuyệt sau này.

Qui hồng gì đâu Cái máu đỏ.
Còn đem được rượu để mà mua?
Kê tay có lẽ ưa người lạch?
Mới có mồm chẳng cõ cũng khô.
Y chừng lúc bấy giờ ông X say riu lười
lại rồi, nên đọc vãng mạng. Hay ông đồ
lúc cảnh ngậm vịnh? Hay ông đồ làm thơ mới đấy?

NBỊ NINH

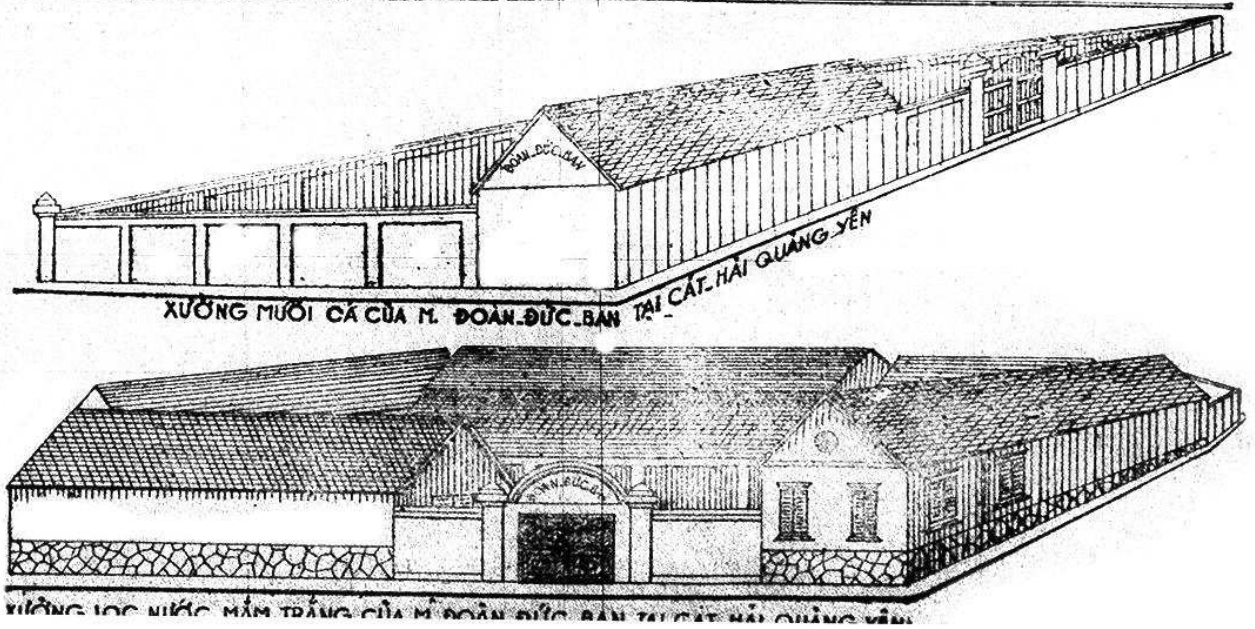
Tình quen



Vợ thầy đội xếp - Dậy! Dậy mau thầy! Nhà ta có trộm!
Thầy đội xếp - U...U... để người ta ngủ! Hết phiên gác rồi... Báo thầy số 23 ấy.

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI

Phở bển
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XUỐNG MƯỚI CÁ CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BẠN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BẠN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

VUI CƯỜI.

Lời thoai thác

Cụ lý nhà hiêm, ngoài bốn mươi tuổi mới được một mụn con trai. Khi cậu lên chín cụ bèn cưới vợ cho. Chiều hôm nước dậu cụ gọi con ra dặn:

— Nay con, từ trước đến giờ con vẫn nết nết u. Nhưng từ nay có vợ, con phải nết với vợ nhé.

Chiều tối, thầy vào mà ngủ!

Hiếu nhâm:

Hai tháng bếp với một con sen đang nấu nướng trong bếp. Bà chủ nhà đi vắng, chợt nghe một tiếng bếp nói: Hêm vừa chửi mày, không thì... Bà, lúc, nhâm thế giới rết của bếp đóng kín mồm bà lại càng giận.

Vợ phúc một anh bếp ở trong chày ra, bà chủ cho luôn ngay một cái tát nên thán.

Thằng bếp ôm nạt của chày vừa nói: **« Pồm bà con có giùm chơi dẫu! »**

Bài dự thi

Của D S

Hai người điếc

Hai chú con đười đười.
— Có người lảng điếng đi quanh nhà, cha hỏi con:
— Có phải bác Lý Bình vừa đi qua đây không?
— Không phải bác Lý Bình đây!
— Ô thế mà tao cả tưởng bác Lý Bình.

Của Nạc Lầu

Lần đánh cặp cuối cùng.

Tội nhân. — Trước khi tôi chết, ông hãy cho phép tôi làm một bài thơ để tạ ơn gia cảnh đời đã.

Lý tính. — Cái gì, chữ cái ấy thì được. Tội nhân chàng nghĩ ngợi, đọc ngay một bài thơ của nhà thi sĩ vịnh cảnh người sắp bị hành hình than thở để tạ ơn đời đã:

Lý hiên. — Bài thơ ấy mà anh báo của anh làm ra? Bài thơ ấy là của một nhà thi sĩ đây chớ.

Tội nhân. — Thì thưa ông, tôi có cái dẫu? Nhưng đó là lần đánh cặp cuối cùng trong đời tôi mà khi sắp làm, tôi chẳng nghĩ gì đến pháp luật cả!

Hôm trước nó đi với thầy!

Ông bố gặp con đi với một gái kiếm tiền, lúc về, ông bố nghiêm nghị mắng con:

— Con nhà mất giàng! Đánh du với tình! Người thế kia mà dám đi với con nhà thỏ giữa ban ngày, ban mặt, ngoài đường! À, thế nhưng... lúc gặp tao nó nói thầm với mày cái gì thế?

Con sợ hãi thưa:
— Thưa thầy, nó vừa chỉ thầy nó và nói thầm với con rằng: Hôm trước nó cũng đi qua con trường này với ông ấy!

Đi chơi núi

Một ông đi nghỉ mát ở một miền núi về. Bạn hỏi:

— Thế nào, ở trên — là rất nhien là phải ở trên — đó có vui không?
— Vui cũng có, mà buồn cũng có, nhưng ở lâu chán lắm lắm, bao giờ cũng chỉ nhìn thấy hai cảnh: khi ở trên núi thì chỉ nhìn xuống chân núi, mà khi ở chân núi thì chỉ nhìn lên ngọn núi!

Thất công

— Anh bảo lời yêu đuối như đàn bà nên lúc mình tôi dễ rầu!
Ý kiến hay đấy. Bây giờ tôi trông anh thất ra một người đàn bà có rầu!

Hai bức tranh

Trong nhà tàn lụi viên thư-kỹ giờ một bức tranh lên tôi nói to:
— Một bức tranh thủy mặc đẹp lắm, không biết của ai vẽ ra
Bức tranh đó có người mua ngay. Tỷ ấy bán được, viên thư kỹ lại giờ một bức nữa rồi nói:
— Lại có một bức tranh sơn thủy của nhà họa sĩ ấy.

VT Của

Tại mộ

Đầu tháng lương. Lém muốn cùng em đi hát suốt đêm nhưng chưa biết nói với vợ ra sao. Bỗng trời cười bảo vợ:
— Tối hôm nay tôi đi về n xi nê ma
— Mấy giờ về?
— Mười hai giờ trở lại.
(Vợ lườm). Mười hai giờ trở đi là tôi không mở cửa dẫu đấy!
(Lém vó). Thế thì tôi biết ngủ dẫu?
(Vợ gắt). Ngủ dẫu thì ngủ!
(Lém). Đấy lại mộ đấy.

CUỘC THI TRUYỀN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ký.

Mỗi bài không được quá ba mươi dòng. Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất. Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo. Giải nhì nửa năm báo. Tranh vẽ chiều giải 13 phần, chiều giải 10 phần, có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười!

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt chuyện chuyện cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyện nước ngoài mà làm bài « vui cười ». Tru một vài chuyện đã phổ thông ai cũng biết còn thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được. Vì lẽ ấy nên những bài báo tạp phong tục Annam mà có vẻ lãn kỹ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trùng cách.

Phong-Hóa

Danh sách những người dự thi

Có T N T H Courier Hanoi: 1 bài.
O O P V N Mandarine: 3 tranh — D V C Cao bang: 2 bài — N T C Khám-thiến: 1 bài — N E T Kinh-môn: 6 bài — B H L Đ. xã: 1 bài — C V T Sinh-tử, Hanoi:

Tranh dự thi — số 25



— Phải thế này mới đủ cho làng Pệp ấm !!

3 bài — Nạc Dầu không có chỗ ở: 8 bài — D S Julien bông Hanoi: 3 bài — P V Q Nam Sách 8 bài — T V H Bạch mai Hanoi: 3 tranh

Giải thưởng 10p00

AI ĐỐI ĐƯỢC HAI VẼ CẦU ĐỐI NÀY, xin gửi về tòa báo trước ngày 31 tháng 3 tây bản báo sẽ lục tục đăng các câu đối lên báo, câu nào hay nhất sẽ được giải thưởng 10p — Giải thưởng tuy chẳng là bao, song gọi là mua vui cùng đọc giả và các văn nhân.

- 1. Cầu con bé nhơn nhà ta, to nhơn gần bằng bà Kế Tý. (1)
- 2. Trường bé con năm phở bở (2) ngà bở mẹ.

PHONG-HÓA

- 1. Một nhân vật Hà-thần.
- 2. Một thứ vừa là giường vừa là ghế cũng vải bố, trong Nam-kỳ đứng nhất.

Có một bạn đọc báo nghĩ được câu đối là gửi đến nhờ đăng lên báo để các bạn xa gần đối hộ.
1. Ông HY-TỔNG muốn chui vào bị « bị » cụ Bằng khế: bị ! hi !!! bằng ra.
2. Phong-hóa mừng NUẬN, HA-bát, đồ THU được nhiều tiền vì ĐÔNG người đọc.

Câu đối dự thi

Của P. V. Q. Nam Sách.
Cụ-Lai chịu khảm lổn công, đem khôn khéo phở bở, mong chân hung nghiệp.

Danh sách những người gửi câu đối dự thi

Có N T H Leo Kay: 2 câu — có N T M Khám-thiến: 2 câu — O O P V Y Colson: 2 câu — B N L Đỗ-xá: 2 câu — N V C Charbon Hanoi: 2 câu — N V T Quế-an: 2 câu — D D H Kien-an: 2 câu — Mai Hoa: 2 câu — V D C. Nam-dinh: 2 câu — N M K Nam-dinh: 1 câu — V N L Bich-ninh: 10 câu — N V T Sĩ-tân-diệp: 2 câu — N H O Đan-phương: 2 câu — O P T An-linh-Tung: 4 câu — H Y Mission Hải-phong: 2 câu — V N A Nam-dinh: 6 câu — Sơn-kết: 11 câu — J P L B Tr. Phú Thọ: 2 câu — T An's Hải-phong: 4 câu — N V A Hanoi: 3 câu — N V L Bắc-ninh 2 câu — P O T Camou: 2 câu — T V T Gouvernement Saigon: 2 câu — N K H Hanoi: 3 câu.

Kết từ 1er Janvier 1933

200 SỐ BIỂU...

Ai sẽ chúng ???

Số đơn: 1 cái xe đạp dùng giá: 5p00
Số thứ chỉ: 1 cái xe đạp dùng giá: 5p00
Các Nhà số xe đạp xe 1 và 2 em 1 và 2 em, chớ, hoặc mua hàng ở hiệu Đồng-Mỹ 54 Hàng Giấy, từ 6p00 giờ lên bản biểu xin biểu một số.

SALON DE COIFFURE MODERNE
PHAM-MANH-KHA
80 Rue du Coton — Hanoi 80
LÀ HIỆU CẮT TÓC SANG HƠN MỌI NƠI, ĐỪNG TOÁN THỢ KHÉO. GIÁ TIỀN RẤT HẠ
Cắt tóc Op.15, Cạo râu Op.05, gội đầu Op.05, uốn tóc Op.80
Friction eau de Cologne Op.40
Cạo tháng: 1 Tháng hai lần cắt tóc

Muốn may được quần áo tay
Cho vừa ý xin mời lại
Hiệu **TAN - THỊNH**
Trước ở Hàng-Đào 107 Nay dọn sang Hàng-Quạt 2 Hanoi
Hàng mùa nực đủ các thứ

Truyện Ngắn

CÓ GIỜ!

của Ng Thuận Hữu

Trên con đường đi từ làng sơn đến Kỳ Lừa, của hàng cơm của lão Ba đứng trơ vơ một mình, giữa đám đông không hui quanh. Vợ chồng lão là người kinh lên đây buôn bán đã lâu, sau vì buôn thua, bán lỗ nên phải sống nghề hàng cơm. Trư vài ba hôm phụ làm đường ngày hai buổi đến hàng lão đóng vai lớp rượu để trốn cư với con số rất rộng và to, mà người đó là một thuốc bí truyền của họ, lão Ba chưa hề tiếp được người khách lạ nào cả. Nhưng hôm nay, đông hẳn cũng ngày cũng có, lớp thuốc không có nữa, phụ làm đường kéo đi hết. Lão Ba lại càng khôn quần.

Nhà lão Ba ở cũng chia chung cái tai nạn của lão: tương sêu, mai nạt, nên long lữ. Những cánh cửa, cửa nhà thường đóng ngày được lau một lần, nay lão mặc cho bụi bám, nhện chăng. Trống quây hêng, những chai rượu bán dở đã há hết mùi, nhấm vào nhạt như nước lã, chén chén bán, bụi đầy, mấy miếng giấy tạc nhỏ rải rã lảng lảng trước gió. Nhà là về mùa đông này, khi cái tiết ra, sương mù bay tỏa, nhà lão Ba nấp dưới mấy gốc cây trúc bụi là xanh, trông thật thế lương.

Một hôm trời rét như cắt, gió lạnh thổi ào ào từng cơn, bay qua những cánh khô, khi rít, khi rên rì. Âm nhạc nào cũng, thế thâm như vô Đang lão Ba. Trong cửa hàng vắng vẻ, lão toàn thờ cúng vợ.

« Nay bà nó, ngày mai là hết hạn. Ta không có tiền trả chủ nhà, thôi đành cuốn số mà đi »

Vợ lão, hai mắt nhắm nhắm nhìn một vật gì vô hình, cái tiếng kêu kêu, rún rún mà rảng:

« Ông nó đừng phiền quá. Đêm qua tôi nằm mơ thấy thần báo mộng hôm nay sẽ có người cho của. »

Lão Ba không phải là người tin những mộng mị quảng xiển. Lão cất giọng chua chát:

« Thần cho của! Đợi thần cho của thì chết khô. Sao không cho ta mấy người khách hàng, kiếm vài hào mà tiêu. Kéo cây suốt đời mà chết khô sô như thế này! »

-- Thăng Quyết nó nuôi chúng ta.

-- Thăng Quyết! Nghĩ đến mà chin! Bây giờ ông ấy còn ở Kỳ Lừa, còn uống rượu, còn đánh bạc, còn...

Một luồng gió lạnh làm người câu nói của lão. Lão để tai nghe như có người gọi cửa.

-- Ai mở cửa nhà!

Giọng nói là. Một người khách chưa từng đến nhà lão Ba. Lão hé cửa, khách trạc năm mươi, tóc đã hoa râm, đóng đồng bạc, há mặt khổ khan; hai con mắt long lanh.

-- Đây là phải trợ?

-- Thưa phải, ông soi gì?

-- Cho tôi ăn, ngủ hết hôm nay, ngày mai đót rết sẽ đi sớm.

Mụ bà cười ngơn đến Hoa kỳ mập mạp trước gió để soi đường. Khách tay sách cái va ly con. Va ly chừng như

nặng vì khách phải nghiêng mình về một bên.

Ông khách vào hàng nắm rượu với mấy củ lạc rang. Hai vợ chồng lão Ba nhìn trông trơ vào khách. Lão già bình như nghĩ được điều gì hay sẽ nhếch nhếch một dãn đeo hời:

-- Ông đi từ đâu mà giới rết như rết thế này chưa về nhà.

-- Chúng tôi đi làm ở Tuân mới. Cóp nhất được ít vốn, say định về nhà của ở Nácham. Phải đi hộ cho đồ của tôi, đưa đây trời thì và rết, phải vào trú quán!

-- Khách mở va ly để lấy khăn lau mặt. Hai vợ chồng lão Ba đưa mắt nhìn



nhau. Va ly đựng gì mà nặng thế! Tách! Tách! khóa kêu. Lão Ba nín thở mà nhìn. Bỗng hai mành gì trắng trắng rơi ở trong va ly ra, rồi kêu keng keng mà lין lộn dưới chân mụ bà. Mụ cúi xuống nhặt: Trời ơi! hai đồng bạc con gái! Khách giấu, trời cho của đây, có sai đâu!

Khách xin lại tiền, gói vào miếng vải. Nhưng khách còn kiểm tiền xem có đủ không. Một, hai, ba, bốn, ... mười lăm... hai mươi... hai mươi nhăm. Hai mươi, nhăm đồng bạc ở trên thương du này, nhất là vào lúc eo hẹp đồng tiền có phải ít đâu!

Đang sâu người khách, lão Ba sẽ rón rón lại gần vợ, rồi vợ chồng như hiểu ý nhau, sẽ lין lộn to nhỏ. Khách bỗng lại: hai con mắt ừ ừ của lão Ba tuổ lổ nhìn vào gói bạc. Khách vội vàng đóng vely lại, biết ý mà đỡ thế thủ. Nhưng hối quá bất cập. Hai vợ chồng lão Ba thỉnh thoảng lại liếc nhìn cái va ly. Lão già hoa cả mắt, ở cả tai. Ngọn đé hồng dần dần kêu to, ngọn lửa vụt biến ra đồng bạc. Lão Ba đợi mắt bán tin, bán người. Lão nhìn vào tương thì này: hôn bực vách như chất đầy đồng, vắn, đồng hào!

Lão nhìn vào áo vợ lão thì này lại kỳ hơn nữa: những chỗ vá, chỗ rách từ từ chôn lại, long lanh, biến thành những đồng bạc.

« Ông... » Giấu to, giá nó... »

lầm nhẩm. Còn mụ già thì hai tay xoa lấy nhau, đầu lắc lắc miệng lầm rầm...

Ngái sượng mù càng dầy. Gió bắc thổi là bời. Nhưng rết vẫn thẩu sượng, vào không g tám giờ tối, khách mới mệt bước lên buồng ngủ.

Ở trên gác sếp, vừa thấp vừa hẹp, có hai buồng. Một buồng như bỏ đã lâu, hơi ẩm bốc lên, mọng đến trắng khắp tường, buồng để khách trọ. Khách trọ ít ỏi sao?

Một buồng thì bé, bày biện lại sơ sài hơn nữa, nhưng có vẻ sạch sẽ hơn, vì có người ở luôn. Lão Ba vừa chỉ vừa nói: « Ông của chúng con thì bị nạn đi vắng, quý khách tạm dừng »

không kêu được một tiếng.

-- Ông chưa báo đã chết báo chưa?

-- Người lạnh như lửa rồi còn gì mà chưa chết.

-- Kín áo giầy mầu.

-- Chà, mai giặt lo gì.

-- Tôi chỉ sợ người ta nghĩ mình rồi việc tiết lộ ra thôi.

-- Ai nghĩ mình, tức hẳn vào đây mà nói trong thấy mà làm chứng.

-- Còn cái va ly?

-- Tôi vẫn để trên ấy. Mai ta kiểm lại.

Rồi thì vợ chồng lão Ba ngủ, mụ Bành mắt lão Ba đã gọi vợ giặt. Gió đã im. Ánh sáng là mờ xuyên qua các khe cửa. Mụ Ba: « Lén gác đi. »

-- Ở thì lên.

Lên vừa tới cửa buồng khách, người khách bỗng ung dung mở cửa ra, tay sách cái va ly. Hai vợ chồng rú lên một tiếng, mắt trợn, chân tay run lẩy bẩy, miệng ú ớ:

« Thay mà hiện hồn. Nó đòi mạng mạng trời ơi! »

Rồi vội cả xuống, chấp tay như xin tha tội cho.

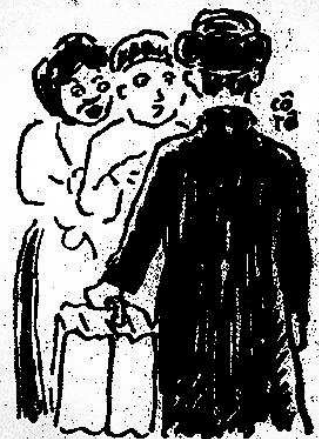
Người khách nhếch nhếch môi cười nhạo mà rảng:

« Suốt đêm không cướp mất tí nào. Nửa đêm đang nằm ấm, một gã say rượu nào vào đổi giường ngủ lại. Tôi toàn mắng, sau gã nói là con chủ nhà. »

Lão Ba rú lên: « Thế rồi là n sao là »

-- Lầm sao nữa! Tôi đánh phải trả gã cái giường, rồi sang bên phòng khách trọ mà ngủ.

Hai ngày hôm sau người ta khiêng xác thăng Quyết ra cảnh đồng, vùi nóng



một năm. Còn vợ chồng lão Ba thì bị đem về giam ở nhà thương điên Hanoi.

NG. THUA HUU



PHONG-HOA TUẦN BÁO

THẺ NÀO LÀ THƠ MỚI

T S Trong số lễ, Phong hóa có khi lên vấn đề thơ mới và có đăng lên mấy bài thơ của các bạn xa gần gửi đến. Cốt ý là để thực hành cái ý tưởng: « bỏ luật, niêm, đối, bỏ điển tích, sáo ngữ, nghĩa là tóm tắt, đứng bất cứ chữ nào nhân một cách nó lệ; thơ ta phải mới, mới văn thể, mới ý tưởng ».

Sau khi đăng lên mấy bài thơ đó trong số lễ, và một bài khác trong những số sau, bản báo nhận được rất nhiều thư gửi đến. Người thì công kích, người thì tán dương lời thơ mới đó. Phong hóa xin có lời cảm tạ cả hai bên, và cảm tạ những bạn nào đã có gửi thơ mới đến để đăng lên báo. Thơ của các bạn đều đăng hay không đăng, các bạn cũng đã là những người có công với nền thơ mới.

Nhưng Phong hóa nêu thơ mới lên, mà thật chưa giảng nghĩa thế nào là thơ mới, nên chưa có thể trả lời các bạn được: một có nửa vì trong thư các bạn toàn nói về những bài thơ mới mà không nói về lối thơ mới.

Thơ khác văn xuôi thế nào, mọi người đều rõ. Trong bài này chỉ cốt nói về chỗ khác nhau của lối thơ Đường luật và lối thơ mà ta gọi là mới.

Không nói đến ý tưởng, chỉ nói đến văn thể, thì thơ Đường luật, có luật, niêm, đối, vần, mà thơ mới chỉ cốt có vần mà thôi. Tôi nói là cốt có vần, bao giờ cũng có vần, nhưng chỉ vần không, không đủ được. Nhưng lối thơ mới không có bắt buộc người làm thơ vào trong vòng chặt hẹp của thơ Đường luật, nó làm cho cái hay khổ lòng mà phô diễn ra được, nếu có hay cũng chỉ hay về văn thể, khó hay về ý tưởng. Nhiều người có cái tình thơ thiên nhiên, nhưng không sao viết ra thơ được, vì cái tâm hồn họ không thể rung động theo cái điệu không xê xích của Đường luật, thành thử suốt đời họ chỉ là một nhà « thi sĩ cảm ».

Lối thơ mới để cho các thi nhân được rộng rãi hơn. Tuy là chỉ bắt buộc có vần thôi, nhưng muốn cho một bài thơ được hay phải cần có điệu thơ, cái điệu thơ đó thay đổi theo từng người, và là cái tính cách riêng của thơ người ấy, nó uyển chuyển chứ không bất dịch như trong lối thơ Đường. Muốn có điệu thơ, muốn cho câu văn « lướt theo » ý tưởng » nếu câu thơ bầy chữ không diễn được thì dùng sáu bảy năm, hay mười hai chữ, bất cứ, miễn là sao cho tả được cái cảm của nhà viết thơ.

Thí dụ như trong bài « tình xưa » ông Phan-Khôi tả cái buồn nhớ lại một đêm mưa gió:

Hai mươi bốn năm xưa...
Mặt đêm vừa gió lại vừa mưa!
Trong bài « Cái vui ở đời » ông Tân-

Việt tả cái vui một cảnh trời nắng chim hát:

Ánh nắng như thêu hoa...
Tiếng chim khuynh như sinh ca!
Trong bài « ngày xuân vắng khách thơ » ông Thanh Tâm tả thì giờ đi ma chôn sống:
Rồi ngày lại ngày
Sắc màu : phai
Lá cành : rụng
Gian nhà : trởna
Xuân đi
Chàng cũng đi

Trong bài « ác mộng tàn », bài « lại nhớ Vào » của ông Lưu Trọng Lư:
Thiền lương khách đã vắng
Trời nước nóng mênh đượ
còn có bốn mặt nhìn nhau lặng

Hôm nay dạ lại bồn thần
Nhìn đám mây chiều lại nhớ Vào!

Tuy câu nhiều chữ, câu ít chữ, không có bỏ buộc vào niêm luật, mà đọc lên cũng êm tai, mỗi câu có một điệu riêng, như một khúc âm nhạc, diễn được cái cảm của nhà làm thơ, và người xem thơ, cùng với người viết cũng cảm như nhau.

Có người bảo nếu thơ mới chỉ có vần, thì ai làm thơ không được, cứ đặt bút là thành thơ rồi. Chính vậy, cứ đặt bút là thành thơ nhưng thành thơ không hay, không có chút giá trị gì, vì giá trị bài thơ không ở vần mà ở ý tưởng và ở điệu thơ. Còn như làm thơ theo lối Đường luật làm người không có tí ý tưởng nào, không có một tí cảm nào, không có một tí hồn thơ nào, cũng học thuộc được bằng trắc, gõ găm câu văn, tạo nên những bài thơ « kêu ra phá » và có thể tự nhận là nhà thi sĩ được rồi. Nhà thi sĩ ấy chỉ có cái vỏ mà không có cái hồn.

Những hạng thơ ấy ta thấy nhan nhản ở các báo chí bây giờ. Tôi xin đem một bài thơ chúng tôi lấy ở trong bất cứ tờ báo nào thí dụ như bài « khóc người bà con » của ông cử Dương Bá Trạch (Người bà con ấy hai mươi ba tuổi, gặp gia biến, cha mẹ chết cả, có một người anh thì du dương vô lại, từng cả phải làm thơ sắp chữ, bị chướng phủ tạo một năm thì chết.)

Hàm một năm trời nợ âm no.
Việc nhà xa xứ tâm thân cô.
Hạnh duyên cũ chỉ khôn đường liêu,
Giữa ách không tài lưỡng bưng lo.
Chịu vậy đã là thừa thơ chữ.
Ấc thay vương phải bệnh phong phu,
Thối thối nhảm nhảm là yên truyện

Dưới xuôi buồn gì túi cạn xu.
Bài này không khác gì mấy câu chú thích ở trên đem gò cho thành vần, cho đúng niêm luật. Không có tí tư tưởng nào, không có tí cảm nào, không có tí hồn thơ nào!

Nó cũng như nhiều bài thơ của cụ Yên-dỗ mà làm người cho là có ý tưởng cao xa, nhưng chính thật chỉ có vẻ « lão luyện » mà không có ý tưởng gì, không có cảm giác gì. Nó cũng như nhiều bài thơ của ông Nguyễn-Khắc-Hiệu, nhiều bài thơ của ông Trần-tuân-Khải, văn luyện lắm, nhưng chỉ có văn luyện mà thôi, còn ngoài ra có ý gì nữa đâu. Toàn là những thơ thơ ca.

Vì làm được một bài thơ đúng luật là khó, vì chỉ cần nghĩ đến nào bằng nào trắc, nào thực, nào luận, nào niêm, nào đối, nên quên cả cái cảm hồn nhiên, quên cả ý tưởng, chỉ cốt

cho ra một bài thơ luyện, đặt câu khéo để chơi tài tình!

Nhưng nhà thơ thơ ấy bây giờ có bị buộc niêm luật, có « trói voi » bị « rọ thề », mới là giỏi, nhưng giỏi thế mà làm gì? Nhà làm thơ không bao giờ tìm con đường khó mà đi, nó bắt mình cặm cụi dò bước trình gai, quên cả cảnh đẹp chung quanh.

Về văn thể tôi chỉ nói riêng đến thơ Đường luật, còn những lối thơ khác như cổ phong, sáu làm song thất lục bát văn vần, kể cũng đã rộng rãi đời chút.

Nói về ý tưởng, thì trong những bài thơ Đường luật cũng có câu mới, mà trong những bài thơ mới cũng có nhiều câu cũ hơn thơ cũ. Poética một nỗi, li về lối thơ Đường, có làm bài ý tưởng rộng mà có cái vỏ ngoài che đậy, nên không lộ được cái bản giá trị của bài thơ. Nếu làm thơ mới mà ý tưởng không có gì, âm điệu cũng không, thì cái gì hiện ra ngay, lấy gì mà che đậy được.

Những bài thơ như « trên sông Đáy » của Tú-y « con người vơ vẩn » của Thế Lữ cũng có thể gọi là thơ mới được, ý mới, văn thể mới, vì cũng chỉ cốt có vần, không cần đến niêm, đối, bằng, trắc.

Tại lại có thể theo nhà thi-sĩ André Cbénier « lấy ý mới làm thơ cũ ». Các nhà thi nhân về phái Đường luật muốn chấn hưng cái lối thơ mình vẫn quen làm, mình vẫn yêu quý bấy lâu, tất phải lấy câu đó làm chẩm gối.

Nếu không thế, nếu chỉ đua nhau gõ găm câu văn cho tài tình, đối cho chính, nếu chỉ cốt có cái vỏ, quên cái hồn thì chẳng bao lâu lối thơ ấy sẽ bước vào cõi chết.

Trong bài thơ phải có một ý tưởng gì hay, một cảm giác gì lạ, bài thơ phải là một bức tranh đẹp, một khúc âm nhạc réo rắt. Các nhà thơ thơ, dựa vào Đường luật bấy lâu chỉ vênh vang cái bộ ngoài, sắp đến ngày những bước trên con đường thi ca.

- Bây giờ chỉ còn ba lối:
- I - Lấy ý mới làm thơ cũ
 - II - Lấy ý mới làm thơ lối cũ có thay đổi ít nhiều
 - III - Lấy ý mới làm thơ lối mới
- Trong ba lối, lối nào cũng cần đến cái « mới » cả. Nói tóm lại, thơ ta bao giờ cũng cần phải mới: hoặc « mới ý tưởng » hoặc « mới cả văn thể lẫn ý tưởng ».

NHẤT-LINH

Mách dùm.

Hiệu đóng xe số 23 phố cầu gỗ Hanoi vì sự hẹp hòi nên đã gọt cả vào trong xuống số hai phố Nguyễn-trung-Hiệp (phố giữa cầu gỗ đi vào ngõ Giàn-gư).



Thưa! hai cụ, đừng cu con có ít phần cho đem sang bữa, để hai cụ soi nước.
Sao cho nhiều thế này! An về th ra vì cu rằng cụ cho nhiều quá nhé, và chúng tôi cảm ơn cụ nhé!

PARFUMERIE KARDINOT PARIS

NƯỚC HOA « La Reine des Parfums » là « là chúa » nước hoa t m rất lịch sự, mỗi lần súc thơm đượ một tràn. Lo nhỏ: 1p50 Lo nhỏ: 0p85

THUỐC BÔI BẤU rất hợp thời, không có gh, chứa một lượt được cả ngày, cũng vừa, thuốc rất thơm, giá lại rất hạ. Lo nhỏ: 1p50 Lo nhỏ: 0p85

Fixateur Parisien Ffx Beillanbel Brillantine Dollar
Lo nhỏ 0p58 Lo nhỏ 0p50 Lo nhỏ 0p45 Lo nhỏ 0p22

Thư thường 0p25 Thư Lux 0p30 bán ở c hàng tạp hóa to ở Haroi. Ở tỉnh xa, ai muốn mua buôn mua lẻ xin viết hỏi hiệu VAN-HOA 46-48 Rue Tirant HANOI



THƠ MỚI

Im lặng

Chiều xuân, buổi thera lương.
 Trên sân rêu con rêu chut ánh vàng.
 Ngày tàn, người, vật, dáng êm-đ.
 Gió chiều êm êm đóng tàng lá.
 Xa xa rầy đời nết dịp dàng.
 Con sóng trắng... lữa thuyền chái... thấp
 thoáng trong sương

Ta ngồi nhìn ra, lặng ngắt
 Đẽ cái đẹp bao la của trời đất.
 Thu vào lối con mắt.
 Lặng ta thán thừ
 Như không mu n gì, không thương ai,
 Không buồn, không nhớ, không mong
 Có cái thú bình tĩnh hư không.
 Như hạt muối trắng
 Tan trong bát nước trong.

TÂN VIỆT

Rằm tháng giêng, gặp người xưa
 Rằm tháng giêng, khách đi lễ phật,
 Trước cửa chùa lấp nấp, sóng người chen
 Bồng rập mình gặp khách Hưng yên :
 Có Như-hải vốn người quen thừa nhỏ !
 Tinh thần mặt khi tóc còn bỏ xô.
 Niềm ái ân như đã khít kháng tinh !
 Mỗi một khi giờ một tró tình,
 Tới với Hải lại nghiêng mình cúi ngẩ !
 Có lúc lúc nhìn nhau lặng ngắt,
 Lặng im rồi lại thoát cười ran !
 Nằm tay nhau số dầy nhau chân.
 Có lúc nghịch lại quang cổ xuống,
 Má kè má biết bao tình sung sướng,
 Bướng ra rồi lại muốn gần nhau !
 Nhìn nhau cùng đứng lặng giờ lâu,
 Như-Hải bỗng cái đầu chạy thẳng.
 Nét mặt Hải lúc đỏ bừng, lúc trắng,
 Hơi thẹn thò rồi lại mắng yêu tôi.
 Khi nó đùa, nghịch ngợm vui chơi,
 Sướng, khổ, Hải với tôi đều hưởng.
 Niềm ân-ái trăm năm vẫn tưởng.
 Có ngờ đâu nói Bắc-Nam này ...
 Năm qua, tháng lại, bao ngày ...
 Tuổi một nhơn, tinh thơ ngây cũng mất
 Giấy thân ai cơ hồ muốn đứt...
 Rồi... có tin nàng lấy chồng sang !
 Cái tin, trời ơi ! báng hoàng !
 Như sét nát can tràng si-tử !
 Ngao ngán nhẽ, tình tình, từ từ !
 Một tháng giới tôi mắc bệnh đau tim.
 Biết bao lần chạy thuốc chạy men.

Người vừa khỏe, lại một tin nữa tới !
 Chồng nàng vốn là người tình quái !
 Biết nhiều xu nên mới cưới nàng chơi
 Đến khi tiền đã hết sạch rồi ...
 Tình cũng hết, duyên thời đành lữ.
 Thân cô độc nàng đã chịu khổ,
 Đưa hoa tán danh bỏ zó ai tra ?
 Nhiều khi tôi nghĩ đến tình xưa,
 Lại muốn lời để tìm lời an- ủi
 Nhưng mấy phen đã có công dò hỏi,
 Bặt tâm hơi nào có thấy gì đâu ?
 Chả... biết nàng tình liêu ra sao ?
 Khi bị khổ liền cái mình đi mất.
 Tôi vẫn tưởng lòng trần nặng đã rứt,
 Nên nương thân vào trước cửa từ-bi,
 Hay chán đời, nạng hoặc lại có khi ...
 Reo mình ngọc, để nhờ song mang về
 Lạc-quốc !
 Thêm thương nhớ ... thêm buồn cho việc
 trước...

Ngàn ngơ người tôi chẳng biết gì vui ?
 Nào đâu Như-Hải trên đời ? ...
 Nghĩ đến lai thương vầy người bạc mệnh
 Chẳng ngờ khi lòng thương sắp lạnh,
 Bồng cửa chùa Quan-thánh gặp nhau
 đây.
 Nhìn nhau, như dai, như ngày ...
 Miệng cười mỉm như thuật bày câu
 chuyện cũ.
 Mất Hải bỗng long lanh hàng lệ rỏ.
 Rồi ... băng mình, nằng chạy đến bên
 tôi...
 Cầm tay nhau, muốn nói ... , nghẹn lời !
 Bốn con mắt nhìn nhau, rồi lại chớp !
 Như băng khuáng, vờ vờ, lòng hồi hộp
 Vừa thương ai, vừa lúc ai, vừa dứt
 ruột cho ai !
 Thương ai, số bạc mệnh hoái,
 Tức ai đó, nữ phụ lời non nước.
 Khổ óc mơ màng câu truyện trước.
 Như bắt mình sống lại buổi năm xưa...
 Bồng bên tai mấy tiếng chuông chùa.
 Tan cơn mộng bấy giờ tôi mới rõ :
 Trước mặt, bạn tôi, còn đứng đó !
 Mắt cúi nhìn lớp sỏi, lấy chân đi...
 Mặt lẩn ngẩn... muốn ở... muốn đi !
 Như sung sướng lại có bề e lệ !
 Bảo Hải thuật truyện từ ngày chia rẽ,
 Hơi cau mày, nằng mới sẽ thưa rằng :
 « - Kể từ khi dứt sợi xích lỏng,
 Em lưu lạc đã khắp vàng trời nước..
 Thân khước-các em đã từng dần bước,
 Nào núi cao, nào rừng rậm với đường
 xa..

Phong trần thời đạn một quần thoa !
 Nghĩ nghĩa cũ em lại muốn xa hàng lệ
 Thân em đã chót ra như thế.
 Thì đành cho (to-h) a cứ trêu hoài.
 Em cứ đi, đi mãi... khắp cùng trời..
 Còn có thể em hãy còn dần bước..
 Thời cũng liêu tâm thân khước các !
 Lệnh đành rồi đến thác mới là yên !
 Anh thương em du có muốn đi tìm,
 Chỉ tốn sức với hao tiền, vô ích !
 Em ra đi, đi nào có dich ?
 Cái hạnh lung bì mặt thất thường thay !
 Thời chào anh ở tại từ đây.

Nếu còn sống, hẳn còn ngày gặp mặt.
 Tôi chưởng người, nặng đã đi mất.
 Nhìn theo sau thì đã khuất xa rồi.
 Ngàn ngơ đứng lặng một hồi,
 Tiếng chuông nữa lại làm tôi sợ tỉnh..
 Kia: nữ tử nam thanh đĩnh đĩnh.
 Vai cánh xuân tro truyền cùng nhau !
 Riêng mình tôi ngao ngán âu sầu..
 Chân muốn bước mà đà còn nào nh lại.
 Nào đâu bạn ? Nào đâu Như-Hải ??..
 Nỡ ra đi, đi mãi, sao đành !
 Cõi trần thui thủi riêng mình !

A L NG-ĐỨC-LIÊN



« Văn từ thời » !

Trên tờ báo Trung bắc,
 Toàn lối văn bí đẽ.
 Duy có cụ báng Hoàng,
 Là còn hơi xuất sắc.

Mỗi năm thấy xuân sang,
 Cụ lại trạnh lòng vàng,
 Bàn quã « nạn cờ bạc »
 « Đình đám » cãng « việc làng »

Khi tiết trời sang hạ
 Cụ nhảm bia nước đá,
 « Bàn việc học, việc đẽ.
 Cách ngăn phòng thờ tả ,

Kể hết hạ sang thầu,
 Ôi thời ! lại « khóc ngàn ».
 Quay về « rằm tháng tám »
 Ngồi rồi... « việc năm châu »..

Năm hết, đông tới nơi !
 Xong « vụ gặt tháng mười ».
 Nỗi « đàn mình lo tết ».
 Rồi « ông Tào lên trời ».

Cả con đường vạch sẵn,
 Tôi chỉ nghĩ thêm bán.
 Dàng lối văn « tứ thời ».
 Loanh quanh vòng luân quần.

TÀO THỊ

THÙ VỊ NGÂM

Từ thời đại lãn
 Anh em chớ có bảo ta lười !
 Làm việc cho hay phải thức thời.
 Xuân hãy còn chơi cho phỉ tri,
 Hạ má cất nhắc tất nhòai hơi.
 Thu sang cảm nguyệt còn ngắm vịnh.
 Đông lại hãm chân tạn nghĩ ngơi,
 Chớ đến sang xuân ta sẽ liệu...
 Anh em chớ có bảo ta lười !

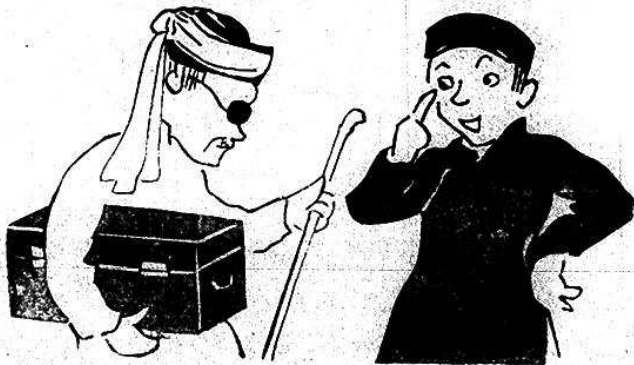
TÚ MỠ

Câu đối giáon chỗ hút thuốc phiếm
 Tư tưởng đó, văn minh cũng đó. tha
 hồ tiếm tất, bản vung tán tán khắp năm
 châu.
 Công danh đây, sự nghiệp cũng đây.
 mặc sức giọc ngang, lợ phải bốn ba trong
 bốn bề

Quyên giáo

Giắt giấy một vài một tờ có,
 Quyên giáo, nha ai chốn cổ đõ.
 Thoán thoát tay măng lãn chuỗi hạt.
 Sinh sinh miệng hé niệm nam vô.
 Mồu thiền vẫn đực xuân phơi phơi.
 Mất phương trao đũa cuộc hẹn hò.
 Ý hẳn muốn về trốn quả phúc,
 Tâm thành cùng tiễn chiếc đõ đõ

NG-NHÔNG-SƠN



- Cụ đội khăn ai thế ?
 - Tôi đội khăn cụ tôi mới mất hồi trong năm
 - Cụ thuê đon ở đâu ?
 - Tôi thuê ở trên phố hàng ngang
 - Sao cụ không thuê xe ở nhà Louis Chừ: phố hàng cốt ?
 - Ấy lại họ thuê xe nhà ấy xấu mà ông Chừ: trông coi không cần thân !
 - Ai bảo thế! chỉ có người nào mắt mù mới không biết rằng Louis
 Chừ: là một nhà cho thuê đon đám mà có tiếng xe tôi, cụ nhân trông
 coi lấy công việc rất cần thận.

KIM HUNG
 104 Bis ROUTE DE HUÉ - HANOI

VÔ ĐỊCH

THUỐC-LẬU PHÒNG-TÍCH 0350

1300

Mã tướng tôi bị
 đầu mai A. tôi
 chỉ dùng 3-19 thuốc
 của hiệu này Khỏi rã
 - Cầu bao tôi đóng gi.
 - Phòng Tích



I Chị em

Một buổi chiều thứ bảy. Trường Trung học Bảo hộ đương ở trong cảnh rộn rịp. Tiếng giầy tiếng guốc qua sàn rất là huyền ảo.

Trong phòng khách nhà trường cha mẹ học trò ngồi chờ đưa lượt vào phòng ông Giám đốc để xin phép cho con ra, tiếng nói truyện ồn ào. Nào ông hỏi thăm về việc học của con. Nào bà mắng con vì phải phạt không được phép ra. Rồi từng bọn hoặc hai ba, hoặc bốn năm người kéo nhau ra cổng trường gọi xe tay, hay chờ xe điện để về phố.

Đứng ở vài bên hàng giậu gần, một cô thiếu nữ vào chạc mười bảy mười tám, chỉ khẩu ngực, vạt áo trắng sẫm gấu, chân đi guốc, ngơ ngác nhìn vào trong sân trường, nửa như muốn vào, nửa như dửng dưng lo sợ. Có nước da trắng xanh, quầng mắt đen sâu hoắm càng làm tăng vẻ rục rịch long lạch của hai con ngươi sáng quắc mà dịu dàng. Trong cái khuôn mặt trái xoan-thai mà hơi hóp, cặp môi khô khan, chỉ có hai đốm mắt là có vẻ hoạt động. Khác nào như hai ngôi sao lấp lánh trong đám mây mờ. Thoảng trông cô cũng đủ biết có điều gì tự lự.

Người canh cổng thấy cô thập thò ra rặng bìa khuôn thì lên tiếng hỏi :

- Chị kia muốn gì ?
- Cô ấp úng :
- Thưa thầy tôi... tôi...
- Bác canh cổng lại quát :
- Cái gì ?
- Cô sợ hãi :
- Thưa thầy... không ạ.
- Không thì đi chứ đứng đó nhìn gì ? Hay lại chờ cậu nào đấy!.. Guốc mấy giềch!
- Cô thiếu nữ xấu hổ lui ra mấy bước rồi lại ngẩn ngơ đứng lại. Lúc bấy giờ một cậu học trò tuổi độ lên chín lên

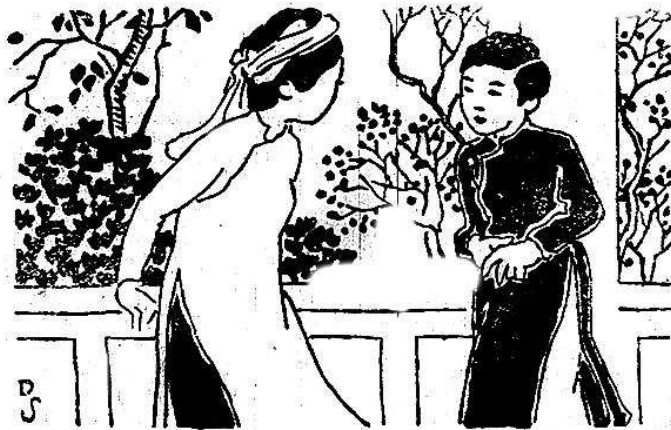
KHÁI-HUNG soạn

mười, đứng trong hàng giậu vẫy cô. Cô rón rén lại gần, mắt lăm lét nhìn người canh cổng. Cậu bé đứng trong giậu nói ra :

- Cô giúp tôi việc này nhé, cô nhé.
- Cô thiếu nữ ngấm cậu bé ả vận lối thối, chân tay dầy mực thì đoán rằng chắc không phải con nhà giàu có, bồng đem lòng thương người, có lẽ cùng ở trong cùng một cảnh với mình, liền dịu dàng sẽ hỏi :
- Em muốn chị giúp điều gì vậy ?
- Cô làm ơn xin phép cho tôi ra.

Tranh vẽ của Đông-Sơn.

- Cô mỉm cười :
- Nhưng quan Giám đốc biết chị đòi giới mật.
- Không, mọi khi tôi vẫn nhờ người xin phép như thế đấy.
- Nhưng chị đừng ngại tang, thì nhận em là em thế nào được ?
- Cô thấy cậu bé có ý buồn rầu thì thương hại an ủi :
- Thôi em hãy lòng vậy... Nhưng mẹ em không đến xin phép cho em ư ?
- Mẹ tôi chết rồi. Còn cha tôi với đi tôi thì chả bao giờ đến xin phép cho



- Cô buồn rầu :
- Nhưng chị xin phép sao được cho em ra -
- Được cô cứ nhận tôi là em.
- Cô thiếu nữ ngấm nghĩ :
- Vậy xin phép ở đâu em ?
- Cậu bé vui vẻ trở tay vào tòa nhà ở cạnh cổng :
- Ở buồng giấy quan Giám đốc kia kia.

- ôi ra.
- Cô thiếu nữ nghe câu trả lời động lòng thương, hai giọt lệ rung rinh ở cặp mắt.
- Cậu bé thất vọng, loay quay vào thì cô thiếu nữ gọi lại nói :
- Bày giờ chị lại nhớ em một việc này nhé : em có biết anh Dương Huy không ?
- Không ! anh ấy học lớp nào ?
- Học năm thứ ba.

- Cô muốn hỏi anh ấy à ? Bảo bác canh cổng bác ấy tìm cho.
- Anh Huy là em chị. Chị muốn xin phép cho anh ấy ra.
- Vậy thì chị vào buồng ông Giám đốc mà xin phép
- Cậu bé nói xong cầm cô chạy vào trong sân trường.
- Cô thiếu nữ liền đánh bạo lại gần người canh cổng nói sẽ sẽ :
- Thưa thầy tôi muốn xin phép cho em tôi ra.
- Bác canh cổng gắt :
- Sao này hỏi lại bảo không có việc gì! Vậy vào nhà quan Giám đốc kia kia. Mau lên! sắp hết giờ rồi!

Cô thiếu nữ mừng quỉnh, bấp tấp chạy tới chỗ người canh cổng vừa trở. Trong phòng khách không còn ai. Cô nhìn trước nhìn sau sợ hãi, không dám lên tiếng, rồi vội vàng đứng ngắm những tranh vẽ treo trên tường. Bỗng có giạt mảnh quay đầu lại, vì vừa nghe có tiếng giầy ở sau lưng. Một người thư ký bắt hăm hỏi cô :

- Đâu có việc gì ?
- Cô cất giọng run run sẽ đáp lại :
- Bẩm thầy, tôi đến xin phép cho Dương-Huy.
- Cô là ai ?
- Bẩm thầy, tôi là Dương-thị-Mai.
- Thầy thư ký mỉm cười :
- Không, tôi không cần biết tên biệt tuối cô, tôi chỉ hỏi cô có bà con gì với Dương Huy mà đến xin phép cho cậu ấy.
- Bẩm thầy tôi là chị.
- Vậy cô vào đây.
- Thầy thư ký đưa Mai vào buồng bên cạnh, trở cái ghế bành ngồi đợi. Ông Giám đốc ngồi viết ở bàn giấy nghe tiếng thì thảo luận ngừng đầu lên hỏi thầy thư ký. Mai đứng dăm dăm nhìn hai người nói truyện nhỏ với nhau

Thơ nhất thế giới

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

- 1 lọ 3 grammes Op20, 1 tá 1p30, 10 tá 17p00
- 1 lọ 6 grammes Op30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00
- 1 lọ 20 grammes Op70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00

PHÚC-LỢI

79 Avenue Paul Doumer à Haiphong
Các hiệu to các tỉnh có bán

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thử thuốc chữa về bệnh ấy

Hệ quả thuốc Lê-Huy-Phích làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí nghiệm bệnh Lậu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thử thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phát (état aigu) hết sạch một, một buổi tức, chỉ dùng từ 3 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi vg 4p 0p40

Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đục, hay đục cũng là vẫn vẫn lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ một môt, yếm đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liét trắng pha mỗi ve ópéc và 1 hộp to bô ngô-tang-trừ làm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn.

Thử thuốc này ai dùng không khỏi sẽ gọi lại tiền. Còn bệnh giang mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chữa, khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre opéc gọi lại ngay ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi bằng hàng

giao nhận (C. P.) lưu và menát tin cđ :

12 Route Sinh-tri Hanoi (Tchkin)

bằng tiếng Pháp, trong lòng chỉ lo ngại ngày không xin được phép. Bỗng thấy thư ký gọi Mai lại gần bảo:

— Quan Giám đốc truyền rằng là Dương Huy bị đuổi rồi vì chưa trả tiền ăn tháng giêng và tháng hai, tuy đã hai lần gửi giấy đòi, nhưng quan lớn thương Dương là học trò giỏi trong lớp nên còn dung thứ cho. Vậy thế nào từ nay đến cuối tháng cũng phải đem tiền đến trả.

Mai ấp úng:
— Bấm quan lớn thương tình chúng con bố tôi cha mẹ.

— Nhà nước đã miễn cho học phí còn kêu gọi nữa... Vậy có có đem tiền ăn nộp cho cậu Huy đây không?

— Bấm quan lớn con xin khẩn đến cuối tháng.

— Kỳ sai hạn thì thế nào em có cũng bị đuổi đấy nhé, hiểu chưa?

— Xin vâng.
— Thế bây giờ có xin phép cho cậu Huy ra chứ?

— Vâng.
— Sao người thay mặt cha mẹ cậu Huy không đến.

Mối lo sợ, run lập cập không nói ra lời. Ông Giám đốc trông thấy lăm lăm thương hại, bảo thầy thư ký:

— Tổ cho phép nó.
Thầy thư ký liền quay lại bảo cô Mai.

— Quan lớn cho phép đấy.
Mai mừng chảy nước mắt, chấp tay vái dài, rồi theo thầy thư ký ra phòng khách. Thấy ra sân bảo một anh chạy giấy đi tìm Dương Huy.

Mười phút sau một cậu tuổi trẻ đỏ mặt, tím tai, mồ hôi ướt ướt, và tướng mạo tựa tựa giống Mai. Nhất là cặp mắt sáng quắc của hai người thì thừ thừ nhau như đức khiến ai mới thoát trong cũng biết ngay hai người thiên nhiên ấy là chị em ruột. Huy vào phòng gặp chị thì mừng quinh vội kêu:

— Chị!
Mai cũng chạy lại.

— Em!
Rồi hai người đứng sững như ngẩn ngơ, hai cặp mắt nhìn nhau như thể Huy cười gương báo chị.

— Na sao thế mà chị cũng về thăm em được.

— Chị về...
Mai chỉ luôn hai hàng nước mắt không nói nên lời. Hay nói úy chi:

— Chị chớ nên buồn, ở trên đời em có chị, chị có em, không đủ vui sao?

Mai mỉm cười:

— Không chị có buồn đâu, chị gặp em chỉ mừng quá, chị sung sướng quá... Chị về xin phép cho em ra chơi nhà bác.

Mai nói luôn như để giấu sự cảm động. Giấu sự ưu phiền:

— Vậy em đi thay quần áo để ra phố với chị đi.
— Chị đi...
Huy không dám nói rút câu Nhưng Mai trả lời trơn, như đã đoán được tư tưởng của em rồi:

— Đã chị đã nộp tiền ăn cho em rồi!
Huy có ý không tin.

— Sao chị có tiền... Hay chị lại vay đáng bác phần đấy!

— Không má!
— Chị cứ giấu em mãi. Chị còn làm gì ra tiền... Con như nhớ và bác phần thì em không muốn. Bác lương tháng có bảy tám chục mà các anh các chị thì đồng Miêu chửi vên: quý quá. Và ta phải đi lập thân chứ cứ nương tựa vào họ hàng thân thích thì em lấy làm xấu hổ lắm.

— Như chị có nhờ ai đâu!

Huy một bức tranh bi thảm:

Hồi đó về cuối thu. Cụ tú Lãm nằm ở giường bệnh, người gầy xẹp, chỉ còn nằm xương da bọc. Nhất là bộ mặt hốc hác, mắt sâu hoắm, má lõm hẳn xuống, chẳng khác gì một cái đầu lâu.

Đêm khuya, gió lạnh vù vù thổi lọt qua khe cửa bức bành ngon đều đầu hỏa chiếu ánh rung rinh lờ mờ vào những đôi câu đối sơn đen, sơn đỏ treo ở cột ở tường. Sau bức màn the trắng, bài vị bà Tú đặt trên cái ngai sơn son thếp vàng cũng là các đồ thờ bằng đồng trông ẩn lờ như trong tấm bình chập không được rõ.

Cạnh chiếc hỏa lò than xoan đỏ ối, lách tách nổ liên thanh, Mai qui bên giường hai tay nắm bàn tay khô khàn của bệnh nhân, như cố giữ người ốm lại không cho rời sang thế giới bên kia. Con Huy thì ngồi ở chiếc ghế gỗ bưng một khúc, thỉnh thoảng lại gọi:

— Chị ơi chị! thầy có việc gì không chị?

Mai cũng nước nớc khóc, không trả lời. Cụ tú hơi thở chỉ còn thoi thóp, dùng hết sức thừa nâng cái lấy tay con gái.

Mai biết rằng cụ muốn gọi một lời cuối cùng, liền ghé gần lại hỏi:

— Thưa cha, cha gọi con điều gì? Huy cũng làm theo chị, đứng dậy cúi đầu gần sát mặt người sắp từ trần, để nhân lấy những lời giác-huấn tối hậu của cha. Cụ Tú sẽ động cập một thì thầm đầy câu đại khái như sau này:

— Là tất nhiên, ai cũng phải chết. Các con không nên buồn. Lúc nào cũng phải vui thì mới đủ can đảm, đủ nghị lực mà sống ở đời. Hai con nên theo gương cha. Cha vợ đến tận giờ cuối cùng.

Cha hy vọng rằng thế nào các con cũng làm về vàng cho cha, cho linh hồn cha ở nơi chín suối. Cha hy vọng rằng thế

— Em kể lời thôi làm!
— Không phải là em lời thôi, em chỉ cốt cau chị đứng tưởng đến sự nhớ và bác phần làm gì. Em học được thế này cũng đã may mắn cho em lắm rồi, mà có lẽ em cũng đủ chữ đi kiếm tiền để nuôi chị, nuôi em rồi. Chị em là chị nên tự lập lấy thân là hơn.

— Không được! em nghĩ thế làm to! khi thầy làm chúng thầy gọi giảng những gì em còn nhớ không?

Câu hỏi của chị như gọi sự đau đớn ở trong lòng Huy, như vẽ ra trước mắt



DONG SON

đeo em Hay cũng học thành tài và trở nên một người hữu dụng cho xã hội.

Cha mất đi chẳng còn của cải gì để lại cho Lai con. Cha chỉ có ba thứ gia bảo này ông cha để lại cho cha mà nay cha lại truyền cho hai con mà thôi. Lai: lòng vui, linh hồn trong sạch, và đem hết nghị lực ra làm việc.

Sức cu Tú chỉ còn được đến thế. Nói dứt mấy câu tâm phúc, thì cụ thiêm thiếp giấc ngủ.

Ở ngoài, gió thổi vùn vùn, hạt mưa lớp lớp đập trên mái ngói. Văng vẳng ở xóm xa tiếng chó sủa đêm...

Trong khoảng mấy giây đồng hồ cái mẩu đời dĩ vãng chạy qua trí nhớ Huy như bức tranh in nhòang trên tấm kính ảnh.

Cậu đứng lặng ngẫm nghĩ. Tiếng chửi nhắc lại câu hỏi khiến cậu giật mình ngơ ngác...

— Em còn nhớ không?
Huy se se trả lời:

— Em nhớ... Em nhớ lắm! Em nhớ nên em quả quyết đem hết nghị lực ra làm việc.

— Ngươi là bây giờ em phải học để Huy thở dài:

— Học! nhưng tiền!..
Mai gương cười nói cứng cáp:

— Tiền, đã có chị, em đừng lo.
Mai mỉm cười nói ra câu đó, rồi chính Mai lại lấy làm lạ. Huy như trông thấy được ý tưởng của chị, mỉm cười bảo Mai:

— Chị làm như chị có phép quỷ thuật hóa phép ra tiền được. Giỡn mấy năm thầy bán buôn thua lỗ, lại tiền thuốc tiền thuốc, vườn ruộng khánh kiệt, của cải khánh kiệt, chị giấu sao được em.

— Hết vườn ruộng thì ta bán nhà để kiếm ít vốn buôn. Làm gì lại không đủ tiền cho em ăn học. Em cứ yên tâm.

Huy vội gạt đi:

— Không được! Chị ạ! Chị cứ để em thôi học ra xin việc làm ở các nhà buôn còn hơn. Em không muốn vì em mà chị phải ngược xuôi vất vả...

Mai cười:

— Thế thì em nhầm! chị chỉ muốn vì em đem hết nghị lực ra làm việc như lời thầy giấy dạy thôi...

Lúc bấy giờ có tiếng két cửa. Thấy thư ký ở buồng ông Giám đốc bước vào. Hai chị em cùng quay lại. Thấy thư ký cái gât giọng!

— Chứa về còn đứng ở đó làm gì thế (còn nữa)

KHAI HUNG

Tiệm Đúc Thủy

Bán thuốc lã

148, Boulevard Albert 1er Dakao

Advertisement for a pharmacy or shop with signs for 'THUỐC HO', 'PULMONARIA', 'HIỆU THUỐC TÂY YU DO THIN', 'RƯỢU ĐÓ VỊN SUPER TONIQUE MAU ĐỎ', and 'YU DO THIN'. Includes an illustration of people at the shop.

Advertisement for 'ANH MY-THUẬT' (Anh Mỹ Thuật) featuring 'Hiệu Khánh-Kỹ công-ty'. Includes a portrait of a man and a list of products and prices.

Shu nữ.

«Phụ-nữ giải phóng», «nom-nữ bình quyền», mấy câu mới hầu đã ở khắp cửa miệng những ai là gái mới. Rồi trên báo chí, trong câu ruyện, ta cũng thấy phát hiện ra những ý kiến mà nếu trước kia ta nghe cũng phải đến lác đầu, xanh lè mắt.

Nhưng cứ để thủng thủng mà xem thì — trừ ra một vài câu chỉ đột ngột thường có vẻ hiệu kỳ của chị em-lời chị em sinh hoạt ngày nay lời tưởng cũng chẳng khác xưa kia là mấy. Mà những câu hô hào to tướng đại ấy có lẽ cũng chỉ gọi cho ta nhớ đến cái đầu đề vở kịch của Shakespeare; làm truyện chẳng đâu vào đâu vậy.

Trông đi thì như thế đó, nhưng ngẫm lại, tuy nhiên cũng không phải vô cơ mà phong trào ấy phát sinh. Vẫn là có cơ lắm; vì chị em thật rất «có» làm mới đáng bất bình với bọn mày râu.

Lấy chồng cho đúng tầm cỡ, bỏ công trang điểm mà hồng răng đen. Thế mà thật lấy làm ông chẳng bỏ công chút nào! Ông này dù có vợ có con, không bám vào đâu mà viện lý quá tam bất hiếu được, thế mà cứ ép vợ cưới hầu non, vợ bé, đến khi đã đem mới tình chia hai, sẽ bầy, còn quay trở lại ruộng bỏ người vợ tạo khang. Ông kia, sự nghiệp xuống, ăn bám vào lưng vợ, đã không lấy thế làm nhục, lại còn rong ruổi rượu chè cờ bạc, lo cho thân chẳng xong phải để vợ lo cho họ. Anh này vác lương xuống sớm có đầu tom chát, vợ xuống tìm mà nhân tâm chuẩn đi mất, để mặc có đầu «choàng» cho vợ một trận nền thân. Bác nó hết chuyện xe bò, nhẩy phất lên ngồi chèo kheo, mặc vợ kéo cả xe và mình về nhà — nhưng những có ấy cũng đủ tỏ ra đàn ông là giống bạc, chỉ biết ích kỷ, đáng ghét, không thể cãi vào đâu được.

Ấy là chưa kể lời nóng với những

người đàn bà làm địa kháng khái, tinh tình thanh cao, vô duyên lấy phải đồ tồi, thì sự bức tức ấy kể sao cho xiết. Hoặc những người đáng là trang thực nữ mà vợ phải anh chồng vũ phu, chẳng có lỗi gì nó cũng lờ ra đánh đập, có khi gậy cả sống lưng, sự buồn tủi ấy cũng kể làm sao cho xiết.

Như vậy, nói cho đúng lý, đàn ông họ cũng làm quá lắm thật.

Người ta nói quyền gia đình phải để lo hơn quyền cá nhân, nhiên hậu xã hội mới được vững bền, nhưng nếu gia đình mà lung củng như thế thì xã hội đã chắc gì được vững.

TÂN-VIỆT

Truyện săn bắn

Bạn tôi một tay săn bắn nghề, nói: «Ông muốn bắt khi sống cá đàn, lấy xương nấu cao chẳng? Thì ông phải biết tinh nó: Về mùa rét nó thích sưởi. Một chập, giêng, hai, ông thả chiếc thuyền con dưới sông ở vùng nào có nhiều núi đá, có khí ở. Ông bện sẵn mấy mồi rơm cho dài như ở nhà quê ta bỏ dùng để bứt thuốc, cứ vài gang ông lại để một cây pháo dùng to. Ông để sẵn lên trên núi, châm lửa cả hai đầu. Dưới sông thuyền ông cứ đi lơ lửng. Khi thấy lửa mà vắng người, xúm nhau lại sưởi mà để có khi chúng nó nói chuyện vẫn mới nhau. Nhưng mỗi rơm cháy mãi bện vào pháo nổ, dần khi hoảng bôn, ngả dùm lẫn, nbe rãng ra mà chết ngất đi. Ông cứ ung dung lên bờ, bắt cả bọn nó, vì nó chết điếng đi như thể rất lâu rồi mới hoàn hồn lại được.

Ông muốn chém trán gió ra từng khúc một chẳng? Khó gì? Trán gió tuy mạnh mẽ ghê gớm mặc dầu, xong nó có tính bất cứ gặp người hay vật đến gần trốn lại mấy vòng kỳ cho đến ngai, hơi, nhiên hậu mới nuốt ngon. Thì ta tựa lưới ấy, hai tay nắm chắc một con giao bện và dài, lưới để ra. Trán càng quẩn khúc đến đâu dao vào càng sâu đến đấy, khác nào nó tự vẫn vậy. Bằng ông không có dao săn cũng có thể thoát được là cứ để cho nó cuốn khúc gân hết, đến dưới tất phải lấy cái đuôi nó, nhọn và rắn, chọc vào bụng mình cho đến chết, nhưng khi ấy hai tay ta bắt lấy đuôi nó, nắm cho chặt rồi đưa lên miệng cắn một cái «đán» dỏp» tức thì nó bỏ mình ra cong đuôi mà chạy tuốt, một mạch không ngành cõ lại nữa.

Ông muốn lấy mật gấu bầy còn tươi không? Cũng chả khó khế gì? Gấu nó hay leo cây tìm tọng ong mà ăn mật, ăn cho say rồi không thêm bọ xuống, cứ thế gieo mình từ trên cao xuống đất chết giắc để đến nửa giờ một, chờ khi mật nó — mật gấu chứ không phải mật ong — tan ra cả mới tỉnh lại được, lồm cồm bò đi, thì ta chờ lúc nó bắt tinh nhân sự ấy trời gô lại, chặt bốn cái sù nó đi, nhưng đừng giết vội, chờ cho nó tỉnh lại hãy mở bụng mà lấy mật. Lấy trong khi nó chưa hoàn hồn thì mật không được bao nhiêu mà lại không được thú tốt nữa.

Còn hồ không có súng không đánh bầy mà bắt nó thì ông bảo làm thế nào. Cũng chả khó. Ấy cũng là nhân tâm tinh nó mà bắt nó vậy. Nguyên hồ ăn nó rồi bay ngủ, đã ngủ là mê, mê rồi thì giầy, nhưng đã giầy thì trước hết phải gấp một cái thắt giải rồi mới tỉnh dậy đi đâu thì bầy. Thì ta nhân thể đánh sẵn một cái cầu liềm ba nhánh thục sắc, rình khi nó ngủ say, đến vỗ lưng nó một cái cho mạnh, rồi giật mình tỉnh giấc há miệng ngáp to bằng cái chậu thau con, ta lấy cầu liềm đưa luôn vào cuống họng, làm gì mà chẳng trúng. Hồ càng rầy rụa càng đau, đau nó có sức mạnh đến đâu ta đặt nó về nhà cũng dễ như đặt một con chó con vậy.»

Tôi nghe bạn nói lấy làm tâm phục; vì có nhiều điều có lý lắm, nhưng có một điều tôi vẫn chưa giải quyết được mà chưa dám hỏi bạn là làm thế nào bạn tôi kiếm được người chó khi hồ ngủ say, đến vỗ vào vai có một cái chó thật mạnh?

THIÊN-XA

Vô ý mà thành hữu ý

(Theo lệ lệ tây, vợ chim giai thì họ bảo người chồng là một sùng)

NHẬT HẠ TH



— Còn cái sùng bác Đốc cho, treo đầu hồ mẹ?
— Sùng bác Đốc cho ấy à? Treo ngay trên đầu ấy!

Thuộc-hôi-Nach

Rất hay giá Op. 20

Phù - Đức được - phòng

Marque Voi trắng

N° 20 Phố Khích Nam-Dịnh

TÂN-THANH
145 HÀNG BẠC HANG
BÔNG CHỮA VÀ BÁN
BỘ ĐỒ PHỤ-TUNG
XETAY
KIỂU MỚI
GIÁNG ĐẸP
GIÁ DẸ

Phòng khám bệnh
của **Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện**
N° 8 Rue de la Citadelle - Hanoi
Téléphone 304

Cơ chữa bệnh bằng điện - Cơ phòng thử vi-trùng Chuyên
Eủa bệnh đàn bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thanh (hau cũ
Đông, hàng Da sau phố xe Đều) gần trường Cửa Đông Hanoi.

Vẽ ảnh truyền thân bằng than hay mực tàu
Thật giống, thật khéo Không phai màu

ảnh 50 x 60 **2p90**

Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho
M. TRƯƠNG-TRONG-BINH
Office Indochinois du Travail
21 Route Mandarine Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TIN TRONG NƯỚC

Ngạch Thương tá Bắc kỳ chỉnh đốn lại

— Trước kia chức Thương-tá là một vị đương quan trong bang tỉnh, nhưng từ lâu nay coi tựa như không phải là một chính chức vì trách nhiệm không lấy gì nặng nề quan trọng cho lắm. Sung vào chức ấy chỉ là các quan huyện hay tri-huyện thì sai thất, trừ một vài lớn như Bắc-ninh, Hải-dương, Hà-đông, v. v, mới bỏ các quan Bộ-chánh hay Tri-phủ. Nay xét ra chính sách ấy không đúng lên chỉ đạo nghị-định ngày 29-9-29 về chức trách hàng Thương-ti nên quan Thông-xứ định sửa đổi lại và định từ nay chỉ riêng các quan Bộ-chánh và Tri-phủ mới được bổ sung vào chức Thương-tá.

Nhà ở cũng được hậu đãi hơn xưa và cũng đủ lĩnh hầu như các quan Toàn-phủ Tổng-đốc.

Cuộc tuần du tại Nha-trang

Nha-trang — Sáng hôm 19-2, Hoàng-thượng qua Nha-trang thăm trường Pháp Việt, các học sinh đứng sune quanh một khu đất rộng phẳng có chào, một cô học sinh Pháp đọc chúc từ rồi một cô học sinh Nam đượ hoa.

Đuôi chiều, Hoàng-thượng thăm đền thờ của dân Chăm ở Ponager, nhà thương Nha-trang và đền diên Sươi-Dan.

Việc di dân sang Tân-đảo

Nouvelles Hébrides -- Tháng septembre năm ngoái, chiến hạm Dumont d'Urville đã trở một số lớn nhân công bắc-kỳ về xứ hiện nay chỉ còn lại Tân-đảo « Nouvelles Hébrides » chừng 1.700 người Bắc.

Tháng Octobre năm nay sẽ tải về một chuyến nữa, mà sau chuyến này người Bắc chỉ còn độ vài trăm ở Tân-đảo thôi.

Thiếu nhân công Nam. Tân-đảo khó lòng mở mang phát đạt được vì không thể trồng cây vào người trong đảo. Vậy chắc thế nào các diên chủ cũng phải mở thêm.

Lập lời đài tại Phan-thiết. — Ông già 60 tuổi lên lời đài.

Phan-thiết — Trong cuộc chợ phiên ở Phan-thiết có lập một lời đài để có nhiều vũ sĩ miền nam Trung-kỳ đến diễn đài thì lời đài ông già đã 60 tuổi, Hồ-tá bằng tức kỳ Bằng, mà chân lại có tật, đang tên thì vũ và thích tất cả vũ sĩ trong nước phá hoại miếng võ của ông. miếng « hạc lập đột » của ông và miếng « kè hồi tức trại » của ông có tay vũ sĩ nào đoạt nổi ông già này không?

Quan Thanh tra-trình trị Delsalle và nghi Pháp

Hanoi — Có tin chừng tháng Mai này quan thanh tra chính trị Delsalle và hành chính sẽ về ở Pháp nghỉ tám tháng.

Lê-văn-Phan và Nguyễn-công-Huy đã bị xử tử.

VINH 21-2. Cái tin tử hình, Lê-văn-Phan 35 tuổi và Nguyễn-công-Huy 25 tuổi cùng người Nghệ-an; vừa rồi đã kết liễu tại Vinh, sau khi trải 2 tội nhân về bản quán trước hôm xử 21 giờ.

Lê-văn-Phan bị chân trong một hội kín hèn Tần, học các trường vũ-bị và đã làm sĩ-quan trong một đạo binh Trung-hoa. Phan về nước tổ chức nhiều vụ ám-sát có tính cách chính trị.

Nguyễn-công-Huy có chân hội kín ở trong nước và đã gây nhiều cuộc đả máu, Phan và Huy bị bắt và bị kết án hồi tám ngoài tại tòa án Vinh.

Sắp có cuộc chợ phiên ở Huế.

HUẾ — Ngập đầu nhân dịp lễ Nam-giao, các nhà thân hào Huế sắp mở cuộc chợ phiên vào những ngày 14, 15 và 16 Mars.

Chợ phiên có tính cách một cuộc đấu xảo, từ đầu có thể chừng bảy giờ hay giờ khéo của mình được. Có nhiều cuộc vui suốt ngày và tới mở cửa từ 9 giờ đến nửa đêm.

Việc học trong thành-phố Hanoi.

Hanoi. — Vừa có nghị-định quan Đốc lý rằng người nào có đóng thuế thân ở thành phố Hanoi thì con cái mới được phép học các lớp Sơ-đẳng ở Hanoi. Có thừa chỗ mới nhận học trò các tỉnh vì khoản chi phí về bậc Sơ-học trong thành-phố, trước ngân quỹ bản xứ chi, nay giao về ngân quỹ thành phố phải trả.

Nay xét ra, nếu theo nghị định mới, nhiều người trong thành phố không phải đóng thuế như đàn bà và vợ góa) các viên chức sẽ bị thiệt thòi riêng về việc học của con cái, nên kỳ hội đồng thành phố vừa rồi tiên bàn để yêu cầu nếu các trường công còn thừa chỗ, nên cho con cái những đàn bà ở thành phố mà không đóng thuế được học trước, thừa nữa mới cho các tỉnh.

Thay ông Hoàng-tích-Chu

Bản quán được tin rằng ông Phạm-Tá tốt nghiệp trường Hòa-học chuyên môn ở Paris, chủ nhiệm tờ Thương-Báo và chủ hiệu rượu ở Bồ-hồ, ra ứng cử nghị-viện thay ông Hoàng-tích-Chu.

Ông là người mới, có học thức, mà được nhiều người quý mến, vậy ông ra ứng cử chiến rày rất có triển vọng.

Bắc kỳ ai-hữu liên hiệp hội đòi với việc giảm lương

Hội ái-hữu liên hiệp các nam viên chức các công sở họp hội-đồng hôm 1er Février 1933 đã quyết ý là đơn đệ tên quan Toàn-quyền về việc giảm lương như sau này :

1. Xin chính phủ hạ số giảm lương xuống, chứ 10 phần trăm thì nặng quá.
2. Xin chính phủ lập một hội đồng xét việc giảm lương và cho một đại biểu của liên hiệp được dự vào hội đồng ấy.
3. Xin chính phủ đừng giảm một số nhất định và xin những người lương từ 300 giờ xuống thì không phải giảm.
4. Xin Chính phủ định số giảm cho công bằng, những ai được tăng lương ngày trước tới 100p thì phải giảm hơn người được tăng 25p hay là 12p.
5. Xin chính phủ bãi hẳn cho nghị định ngày 6 Octobre 1931 về việc bớt và Lãi tiền phụ cấp vì những người ở các tỉnh lỏa vào phải chịu thiệt thòi về sự đắt đỏ

TIN NGOẠI QUỐC

Chính sách của tá đảng Nghị-viện với việc ăn xá tại các thuộc địa

Paris 22 Février. — Môn qua ngoại-viện cũ bàn đến đạo luật ăn-xá. Ông nghị Moutet ủng hộ chủ yếu là thêm 1 khoản vào đạo luật ấy cho hết thầy cõ chính trị phải ở thuộc địa được ăn. Ông Sarraut, đồng trưởng bộ thuộc địa tuyên bố nên bác phụ khoản ấy và nói :

... Vì muốn có được công bằng, lại thêm hòa-bình và có nhân loại nữa. Và chúng tôi không muốn những thầy cõ chính trị trước ấy sảy ra nữa. Ông thuyết về sự cần thiết cứ để tòa án để bình, ông Moutet lại xin cho các phạm nhân do các tòa án bản xứ kết án cũng được ăn xi. Như vậy phạm vào quyền của vua Annam rồi ông Sarraut lại nói : « nếu bây giờ cho thí hành luật ăn xá đối với hết thầy các phạm nhân thì rất hại cho sự hòa bình ở Đông-dương và đối với bọn gây sự rối loạn do ngoại quốc sức sấm họ cho là một việc kém nghị-lực. »

Hiệu thuốc Song-Thành

Quý ông quý bà, nếu ai bị bệnh là thấp nhưc buổi gân xương, tê bì ngoài da, cánh tay bắp chân thường khi đấm giết như kiến cắn, xin mời đến XONG-THÀNH 34 phố chợ Buối Hanoi là nhà gia-truyền làm thuốc là thấp, chẻ ra có thuốc bóp ngoài và thuốc uống trong rất thần hiệu. ai dứa cũng được khỏi bệnh, trăm người không sai một, thuốc bóp ngoài mỗi chai giá 0p80 thuốc uống trong mỗi hộp 2p00.

Lại có bán thuốc lặn giàng rất hay, điều 0p80 một lọ, ai chữa khoản lặn giàng không khỏi không phải trả tiền.

Thuốc bổ thận uống khôc rút rọc lặn giàng mỗi hộp giá 2p00.

Các thứ thuốc kể trên, uống êm hòa không khỏi không chất độc, gần xa mới chữa có xa viết thư về có thuốc gửi đi.

Kể từ 1er Mars này, hiệu HUONG-KY Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng cho các quý khách đồng bang mình đến chụp ảnh giá từ :

- 0p30 6x9
- 0p70 9x12
- 1p00 10x14
- 1p70 13x48
- 2p00 18x24
- 3p00 24x30

Ảnh phóng đại từ 3p00 giờ lên. Hương-Ky cửa bách

Mùa nực năm nay xin giới thiệu các ngài thủ phẩn Purblanc để đánh giày mũ. Nó có đặc tính là: rất trắng vì chế toàn bằng nguyên chất Blanc de neige, sẽ đánh qua cũng đủ trắng một tuần lễ, không thôi tay không hại vải, không bắt bụi, kỵ dạn.

Mua buôn hỏi M.Chung 7 Phố Nhà Thờ (Lambiot) gần rẽ ra Hàng Hải Hanoi

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

(Marque, dessin et modèle déposés).

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toet ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ :

VAN - TOAN

85, Phố Hàng Đào 85

HANOI



Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghề hội họa

Bản số có đủ 204 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngai nơ muốn xem kiểu đã vẽ xin kính mời quí bạn lại Bản số, trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là NHUẬN-ỨC. TOUF POUR ARCHITECTURE. 168 RUE LE LỢI HANOI gần TRƯỜNG THÈ ĐỤC

Sẽ xin tiễn hạ đề tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghề vẽ của bọn sử trong 16 năm nay.

Nếu muốn mua nhiều, lựa bản xứ, rất tốt, rất đẹp, hay nhuộm các áo ra xảm, hay thay các mẫu xảm ra nhạt, ra mờ gà để dùng vào mùa hạ, nên lại nhà LÊ QUẢNG LONG 50 Hàng Cót Hanoi vừa được giá hạ vừa được mẫu đẹp và bền, quyết không nói ngoa.

Một truyện nhạt dề... bực mình!

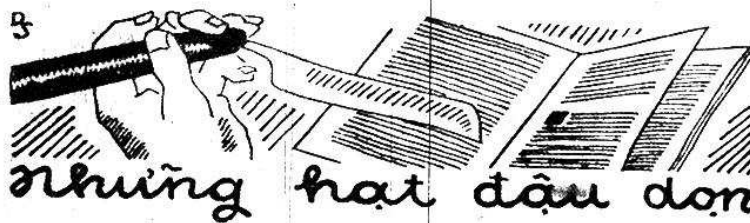
Đánh số lại mua phiếu số 1 mà trúng được thì thực là một sự rất may & trên đời.

Từ hôm ấy, tôi đương nằm ngả thì anh Liên đến gọi dậy nhờ mua cho một phiếu đánh số cái đồng hồ của anh. Tôi cả 25 phiếu một đồng mà đã bán hết 24 phiếu rồi, chỉ còn lại một phiếu số 1 không ai chịu mua. Tôi không muốn mất đồng bạc nên cũng viện lẽ ấy để từ chối. Thực ra thì tôi cũng chẳng hy vọng gì vì được cái đồng hồ kia, vì xưa nay tôi đánh số có chùn bao giờ đâu. Nhưng bán tôi cứ nản nể mãi, nên về tôi phải nhận mua cái số 1 ấy cho xong chuyện đi đã mà ngủ nổi cho đầy giấc. Ban liền từ giã tôi ra về. Nhưng sợ khi trúng số, bạn lấy cơ rằng tôi chưa đưa tiền mua phiếu mà không giao đồng hồ cho tôi, nên tôi lại gọi bạn lại đưa tiền mua phiếu còn thộn.

Đến 4 giờ nghe có tiếng rầm rầm lên gác: tôi mở choàng mắt thức giấc. Ra ngoài, trong đó có anh Tịnh. Anh cầm cái đồng hồ đưa tôi xem mà rằng:

— Mớ số rồi, anh g, số... 13 của tôi trúng.

KHAI HÙNG



Chết!

Trích ở trong bài «Cũng cái chết» của Ngân-giang (Ngọ báo số 1624):

Chết mà biết được bao nhiêu những kỷ quan trong vũ trụ

Ngân-giang nói đùa đấy, chứ chết thì còn biết gì nữa. Không tin Ngân-giang chết thử mà xem.

Lại chết!

Cũng trong bài ấy: Cái chết của Curie đã giúp ích cho nhân loại bao nhiêu.

Ngân-giang nói quấy! Chính Curie đã giúp ích cho nhân loại ngay từ khi còn sống kia! Chứ cái chết của Curie thì giúp ích sao được?

Khoa địa dư

Cũng trích ở số báo ấy trong truyện có Lan đi tự tử:

Chùa Trấn vũ thì nói: «Cổ tôi biết»
Đền Quan thánh cũng nói: «Cổ tôi biết»
Không đền Trấn vũ với đền Quan thánh cũng là một đấy thôi.

Mục đích hay mục đích

Trích trong bài xã thuyết báo Thực nghiệp số 3676:

Nhưng chính kỳ giả cũng đã từng mục đích có người làm chánh phủ lòng...
Xin hiểu ngầm là mục đích.

Đôi đáp?

Trích trong bài «Lời thơ mới» (Lời tòa soạn, Đông phương số 825):

Vì lời thơ mới ấy không bắt buộc phải hạn câu, hạn chữ và niêm luật đôi đáp, nếu vậy thì đôi câu đôi chữ có thể gọi là đôi câu đôi đáp được.

Còn như hai người «đôi đáp» nhau, có lẽ tòa soạn Đông phương cho là họ đối nhau.

Thơ là thi nhân.

Toa soạn Đông phương lại viết: Như thơ của Tú Xương, Yên Đổ vẫn vẫn, theo đúng như khuôn khổ đã định mà vẫn hay ý cao, không có tí sáo bã, như thể mới gọi là thi nhân.

A, cả tòa soạn Đông phương cho những bài thơ của Tú Xương, Yên Đổ đều là thi nhân cả.

Ông Đỗ Xuân Tiên tuổi Mùi hay tuổi Vị?

Nhất giao cao nhận được bức thư sau này của ông Đỗ Xuân Tiên:

Trong Phong hóa số 34, vì mãi nhất đậu đơn ở bát chè của Việt An nấu, nhất giao cao đã để sót một hạt trong bát chè tu tay nấu lậy.

Nhất giao cao viết: «Muốn biết mùi đời tất phải nếm»

Từ g chỉ có người mới biết được mùi đời chứ?

Nếm hẳn để biết vị.

Trả lời

Chữ Nho ta học, vị là mùi. Tuổi, mùi ta có thể noi theo vị. Nếu hai chứng cứ ấy ông Trời chưa cao là đủ, thì này đây ba câu thí dụ:

I. Lắm trái nếm đủ mọi mùi (Phong dao)

II. Nửa đời nếm đủ mọi mùi đắng cay. (Kẻ)

III. Mọi tục lụy, tuổi là tàn khổ. (Cung oán)

Vậy nhất giao cao có tí sáo viết:

Muốn biết mùi đời, tất phải nếm?

Trên và trong
Trích trong bài xã thuyết (Ngọ báo số 517):

Sau khi vở «Tôi đọc phụ nhân tâm» đã phổ tương trên một rạp hát ở Hà-thành.

Điện kịch trên rạp hát thì rạp hát ấy có là phải sấm rất nhiều thanh để khóa giả chèo lên mái nhà. Thì sao không diễn ngay ở trong rạp hát, chẳng hạn, ở trên sân khấu có tiện hơn không?

Mở rộng gì?

Cũng ở số báo ấy, trong bài «nửa giờ trên Port Redon», ông Trần-vân-Lang viết: Toàn một giống thun đá từ lâu bên Đền Công tử dằng dề mở rộng.

Vậy thì bên Đền-Công mở rộng cái gì? Ý chừng tác giả cho chữ «mở rộng» là «tự động từ» (verbe pronominal) chăng?

Bước đường chẳng sáng.

Ông Trần-vân-Lang lại viết: Ông không có cái bước đường nó chẳng sáng hơn gì đồng giơ đen sạm.
Khô lắm, viết văn An-nam cho chúng tôi hiểu với.

Vẫn không phải tiếng annam

Những câu văn sau này của ông Trần-vân-Lang cũng không phải là tiếng An-nam.

- 1.) Ôm một mối hy vọng đến một nơi mà sự sống lâu dài, dễ dãi.
- 2.) Chưa nghe ai nói đến cái bước (ta hương ấy sẽ kết quả bằng nét mặt bùng beo hay đôi ba kal bụng ông.

Có thể mọc được!

Vấn văn của ông Trần-vân-Lang: Chung quanh chúng tôi, không hề thấy một cây nào có thể mọc được.

Không hề thấy một cây nào có thể mọc được thì tất chỗ ấy không thể có cây. Mà chỗ ấy không thể có cây thì tất không hề thấy cây nào có thể mọc được. Lý luận làm. Hay những cây không thể mọc được ấy chúng nó nhỏ lên mặt đất mà bảo ông Trần-vân-Lang một cách rất lễ phép rằng: «Thưa ông, thật quả chúng tôi không thể mọc được, ông không thể thấy được chúng tôi» chúng nó lại thật xuống đất, nên ông Trần-vân-Lang vẫn không hề thấy một cây nào có thể mọc được.

Toàn mà không toàn!

Trích trong mục việc Hanoi (Trong-bắc tần các số 4771):

Tám người đi yêu toàn là những tay du đặng ở Yên-thế và Việt-yên trong số đó có một người phủ Thuận thành tỉnh Bắc-ninh.

Tám người ấy toàn là người Yên-thế, (tỉnh Bắc-giang) thì sao trong số đó lại còn có một người phủ Thuận thành tỉnh Bắc-ninh? Hay là «trong số đó» không phải, nghĩa là trong số tám người kia? Hay «toàn» nghĩa là hầu hết đấy.

Khí hiện qua.

NHẤT GIAO CAO

Sách dạy đàn lôi mồi

(để học những tiếng loa nổi đơn tây)
Vi ai cũng phản nản rằng tốn tiền lại phí công vô ích về sách đơn, bởi thế nên quyển «TÂN ĐIỀU CÂM» mới ra đời do một nhà danh-cầm nhất ở Nam-kỳ là Hồ-kim-Chi tiên-sinh làm phen dựng công khảo cứu ra một phương pháp rất mới mẻ, nay đã được hoàn toàn đặc sắc để hiển các bạn tri-âm.
Có đủ các bài Saigon bài Huế và bài lầu, ấy, náo, bả, còn bài ca chính tay tác giả soạn ra toàn là văn chương về luân-lý cả hẳn từ xưa đến nay chưa hề có quyển sách nào dạy đàn bằng một như thế bao giờ.

Khốn khổ 31x24, bìa cứng, giấy tốt, dấu (mũi) rất rõ ràng Vào khoảng từ 1 đến 10 Mars 1933 sẽ có bán tại nhà sát-giác bờ-hồ vào các hàng sách khác.

Có gửi bán tại Tim-đức thư-xả Saigon.



Thứ liệu hiệu «Mondia» này dễ tiêu và tốt hơn các hiệu khác.
Các ngài dùng nước hoa gì đây nếu mà chỉ cho được hiệu này mà mua
Có bán khắp nơi

Đại lý độc quyền: LUNEFAT 23 hàng bạc

Đông - Mỹ

Nickelago émailage au four répression des cycles

54 rue du Popier, Hanoi

Sách mới in rồi:

AI muốn chữa khỏi bệnh mà không phải dùng thuốc:

AI muốn biết phép Mên là màu nhiệm thế nào?

NÊN MUA NGAY CUỐN SÁCH THỜI - MIÊN NHẬT - BẢN

Nghiêm theo phương pháp của Đức (Alle magne)

Chuyên chữa các chứng bệnh Già yếu, ở xa mua thêm cước 0p20. Thơ và Mandat để cho nhà xuất bản như vậy

NHẬT - NAM - THƯ QUÁN HANOI

Muốn được như thế

Phải học thời miên mới được

Sách dạy thời miên thuật đã in ra năm (tính từ số 1 đến số 5) giá 2p00. ở xa mua; cước 0p30. Mua riêng từng cuốn được Mua buôn, mua lẻ Thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất bản NHẬT-NAM THƯ-QUÁN. HANOI.

MUỐN CÓ ANH CHUP LỖI MỸ THUẬT NÊN LẠI HƯƠNG - KÝ

Những chữ nhỏ không nên dùng



NHẬT SÁCH

— Liễu khổ chửi phẫn con con

Một cuộc hát quan họ



cuộc hát mời nhóm

a ói a đang mượn mồng

ình bằng đã nặng

Nam - a ói a Trông em rõ tỉnh
 Hàm răng cực đẹp cười sinh hát rộn.
 Nữ - (ói a tình bằng) Tạo-hóa trẻ
 con.
 Sinh ra vốn vậy phỏng còn biết sao?

Nam - (a ói a) đất thấp giới cao.
 Trách thì phỏng có ích nào cho thân
 Nữ - (tình bằng a ói a) Đùng cầu
 phân trần.
 Vậy mong chỉ bảo em tuần nhờ
 chàng.

Nam - (a ói a) Đến Nhà giống
 rằng Trần-quang-Minh hiệu ở đảng
 hàng Rồng
 Số trăm chín chín (N- 199) mở giồng.
 Tại tỉnh Hảioi ai không nghe đồn.
 Giống răng ăn nói ôn tồn.
 Ta càng đi ảnh xem tôn về người
 (ói a tình bằng) nhớ lấy em ơi....

Xin chú ý đèn Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Durantoy) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ sắt và b.n các thực gỗ: cây phiến và xê, (có xiêng máy چرا làm các thứ cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc) giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá:

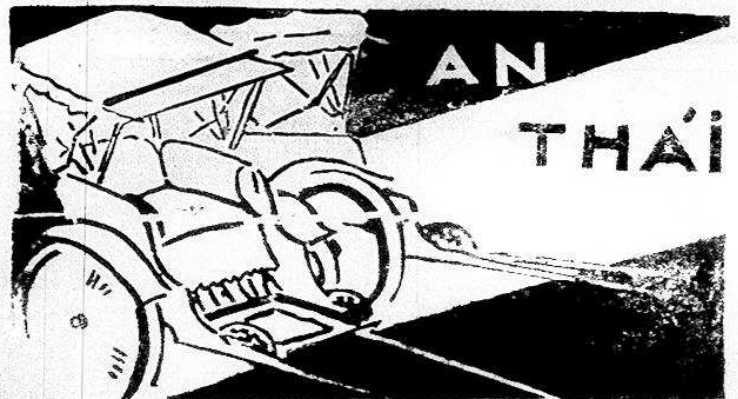
Rủi lợp ngói 0m.027x0.027 Giá 0p056
 Lattis 0m.027x0.010 Giá 0p30

Lần hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến mừng 10 tháng giêng Annam thì bản hiệu mở cửa hàng.

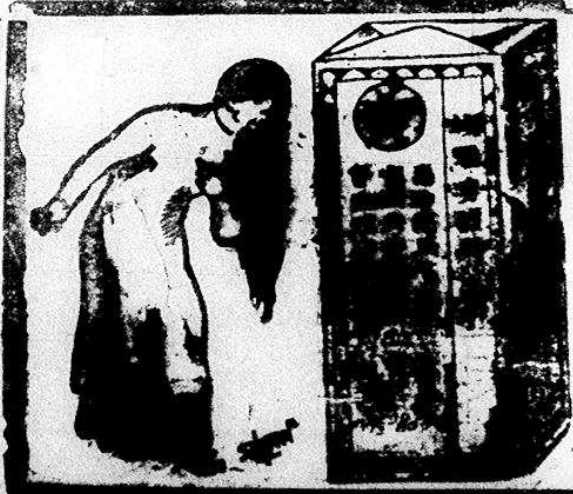
Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi



Các quý khách ai đã dùng qua giấy tây giấy ta, giấy kim thời đủ các kiểu của hiệu TOÀN THÀNH chủ nhân là M. PHẠM VĂN SỬU ở 57 route Mandarine (Phố hàng Long) thì chắc cũng nhận rằng giấy hiệu đó tuy không đóng bằng máy song sự bền, và chắc-chắn cũng bằng kém chỉ những giấy đóng máy và lại còn đẹp và nhả nhận hơn giấy đóng máy nhiều. Vậy xin mời quý khách sẽ rõ.



Hiệu xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự tiện lợi nên đã dọn cả cửa sang đường số 8 phố Nguyễn Trọng Hợp.



MÙA RÉT ĐÁ TỐI

Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn, có một không hai

BỒ-PHẾ THÀNH DƯỢC

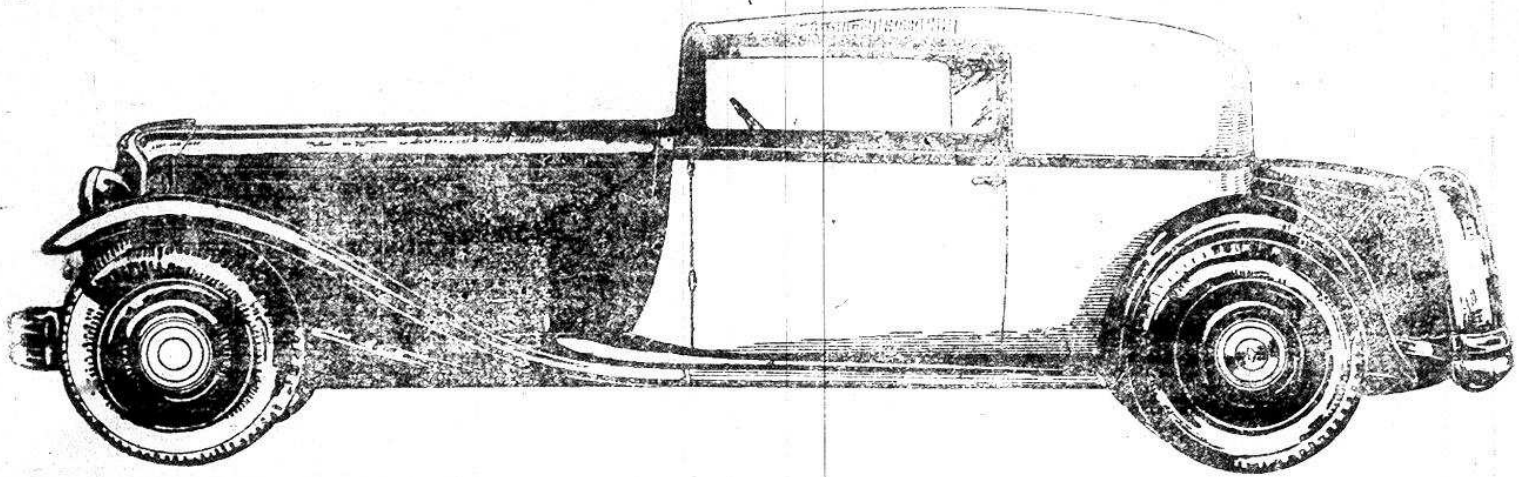
Trừ đờm, trị ho, mai lao, hết xuyễn, giúp ích cho người công thất chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
 Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giây nói số 805

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

hiệu . **RENAULT**

8 máy một hàng

STAI

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN